

JEAN POUGET

# TUỐNG NAVARRE

VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN



# Mục lục

Lời giới thiệu:

Phần I

Phần II:

Phần III:

Phần IV:

Phần V:

Phần VI:

Phần VII:

Phần VIII:

Phần Kết:

# **TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ**

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## **Lời giới thiệu:**

Cách đây 50 năm, nhân dân và các lực lượng vũ trang ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự chỉ huy trực tiếp của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thu được những thắng lợi vĩ đại, có tính chất quyết định tại Điện Biên Phủ, chấm dứt ách thống trị kéo dài hàng thế kỷ của thực dân Pháp, mở đầu kỷ nguyên đánh bại chủ nghĩa thực dân cũ và tiếp đó là chủ nghĩa thực dân mới ở Việt Nam và toàn thế giới. Thảm bại của Pháp ở Điện Biên Phủ gắn liền với số phận bất hạnh và sự nghiệp hăm hiu của Đại tướng Pháp Henri Navarre, người bắt đầu được giữ chức Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang Pháp ở Đông Dương hồi đầu tháng 5 năm 1953 và đúng một năm sau thì gặp thất bại lớn nhất trong cuộc đời tại Điện Biên Phủ.



Général Henri Navarre

Liên sau đó, tướng Navarre đã liên tiếp cho xuất bản tới ba cuốn sách có tính chất hồi ký về Điện Biên Phủ. Tuy nhiên, tất cả những cuốn sách này, tuy cung cấp nhiều tư liệu bổ ích, nhưng đều mang nội dung biện bạch, bào chữa. Ngay cả cuốn cuối cùng, mang tên “Thời điểm của những sự thật” xuất bản năm 1979, sau khi đã nghỉ hưu, viết trong khung cảnh ngoài vòng cương tỏa, vẫn bị nhiều nhà phê bình nhận xét là "chưa nói hết và chưa nói đúng sự thật”.

Trong khi đó, đại úy Jean Pouget sau này là thiếu tá, sĩ quan tùy tùng kiêm thư ký riêng của tướng Henri Navarre sau khi chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, đã bỏ ra hàng chục năm sưu tầm tài liệu gặp gỡ nhân chứng, hệ thống lại những hồi tưởng, hoàn thành cuốn “ Nous étions à Diên Biên Phu” do nhà xuất bản Presses de la Cité - Paris - xuất bản năm 1964 , được dư luận đánh giá cao.



## Jean Pouget

Jean Pouget đã tới Việt Nam từ năm 1946 với cấp bậc trung úy, được chứng kiến những trận đánh đầu tiên của cuộc chiến tranh Việt- Pháp (1946- 1954). Sau khi trở về Pháp với cấp bậc đại úy, Jean Pouget lại được cử tới Việt Nam lần thứ hai trong cùng một chuyến bay với tướng Navarre từ Paris tới Hà Nội. Sau một thời gian dài làm thư ký riêng cho tướng Navarre, được dự những cuộc họp quan trọng, được giữ các tài liệu tuyệt mật, đến tháng 4 năm 1954, Pouget nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, trực tiếp tham gia các trận đánh cuối cùng, và cũng là những trận đánh ác liệt nhất trên đồi A1.

**JEAN POUGET**

**NOUS ETIONS  
A  
DIEN-BIEN-PHU**





Trong lần xuất bản đầu tiên, nhà xuất bản Presses de la Cité đã trân trọng giới thiệu: "Thiếu tá Jean Pouget là người từng trải qua những giờ phút nghiêm trọng nhất của cuộc chiến tranh Đông Dương, từ cơ quan Bộ Tổng tư lệnh đến tận mũi nhọn của trận chiến đã trình bày lại một cách đầy đủ nhất, sâu sắc nhất vấn đề mà cho tới nay chưa có một cuốn sách nào thể hiện rõ như vậy. Nhiều bài báo đã bình luận: Jean Pouget không chỉ viết những gì tướng Navarre tuyên bố công khai mà còn tiết lộ những điều tướng Navarre viết trong báo cáo mật và cả những lời bộc lộ riêng tư thâm kín, do đó đã cung cấp với người đọc nhiều sự thật bổ ích về Điện Biên Phủ

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Nhà xuất bản Công an Nhân dân

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

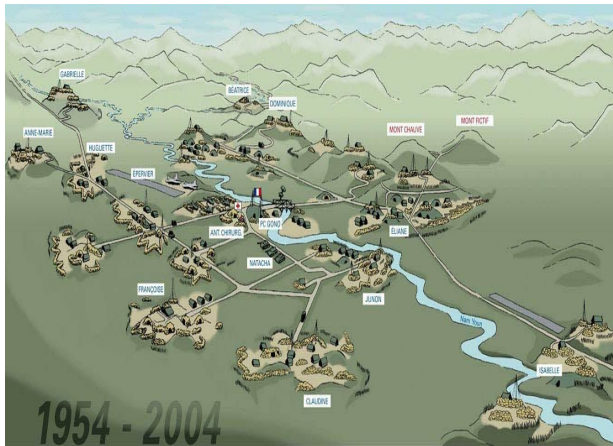
[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần I

HỨ BẦY 13-3-1954

Điện Biên Phủ

Từ rạng đông pháo Việt Minh đã bắn vào toàn bộ các vị trí.



Tại cứ điểm Béatrice: Thiếu tá Pégot quan sát một vòng thủy đã bị vây như hôm trước. Đến trưa, tiểu đoàn dù lê dương số 1 có xe tăng yểm trợ tiến ra lấp chiến hào bao vây cứ điểm.

Tại Gabrielle: Thiếu tá Mecquenem cũng quan sát chung quanh và phát hiện cả một hệ thống chiến hào đang vây chặt điểm tựa. Đại đội do trung úy Botella chỉ huy được lệnh đi càn quét bản Khe Phai. Đại đội này quay trở về lúc 18 giờ với hàng chục lính bị thương.

15 giờ phát hiện pháo cao xạ 37 ly Việt Minh bắn lên.

15 giờ 30 một máy bay Bearcat bị bắn rơi.

17 giờ: 17 máy bay ném bom B26 cùng với các máy bay khu trục của tàu sân bay Arromanches ném bom bắn phá các vị trí cao xạ phòng không Việt Minh đặt ở phía Bắc Gabrielle.

17 giờ 30: Pháo chuẩn bị của Việt Minh bắn vào Béatrice và Gabrielle. Pháo 105 Việt Minh bắn vào khu vực sân bay làm hai máy bay đang đậu trên đường băng bị phá hủy.

18 giờ 15: Quân Việt bắt đầu tiến đánh hai điểm tựa ở mặt Bắc Béatrice. Pháo Việt Minh tiếp tục bắn phá phân khu Trung tâm là nơi đặt sở chỉ huy.

18 giờ 30: Một quả đạn pháo rơi trúng hầm chỉ huy tại cứ điểm Béatrice. Chỉ huy trưởng Pégot và phó chỉ huy chết ngay tại chỗ.

19 giờ 30: Một quả đạn pháo bắn thẳng chui qua lỗ châu mai nổ giữa hầm chỉ huy phân khu Trung tâm.

Trung tá Gaucher và trung úy Bailly bị chết. Trung tá Langlais lên thay, chỉ huy phân khu Trung tâm.

20 giờ 30: Cứ điểm Đông Bắc Béatrice không trả lời.

20 giờ 45: Cứ điểm Tây Bắc Béatrice bị địch tràn ngập, không trả lời.

23 giờ: Béatrice tiếp.tục bị tấn công.

0 giờ 15: Béatrice không trả lời.

Sài Gòn:

14 giờ: Tướng Navarre nhận được điện báo số 12. 264/FTNV/3TS: “ Cuộc tiến công mạnh có thể sẽ bắt đầu”.

21 giờ: Nhà hát kịch quân đội tổ chức buổi biểu diễn tại rạp Norodom tiến chân tướng Navarre.

0 giờ 45: Tướng Navarre họp với tướng Gambiez và các đại tá, trung tá Revol, Berteil, Sauvagnac.

Tổng hành dinh được tin vào buổi chiều tướng Giáp

đã ra mệnh lệnh cho quân đội tiêu diệt Điện Biên Phủ.

CHỦ NHẬT 14-3-1954

Điện Biên Phủ:

Lúc rạng đông, 95 lính lê dương và 4 lính bổ sung của tiểu đoàn 3 thuộc bán lữ đoàn lê dương từ Béatrice chạy được về Dominique. Một sĩ quan bị thương được Việt Minh thả, chạy về được sở chỉ huy của Castries, mang theo thư của Việt Minh đề nghị ngừng bắn từ 8 giờ đến 12 giờ để thu nhặt thương binh. Pháp mang về được 14 lính bị thương và 3 xác chết.

Tiểu đoàn dù lính Việt số 5 do thiếu tá Bottella chỉ huy, nhảy xuống bãi thả giữa trung tâm và Isabelle.

Pháo Việt Minh lại bắn vào bãi thả dù, đường băng sân bay, sở chỉ huy và các vị trí pháo. Pháo cao xạ 37mm của Việt Minh bắn mạnh.

Tiểu đoàn 5 thuộc trung đoàn Angiêri số 7 đóng ở Gabrielle cho lính lũng sục bên ngoài căn cứ 1.500 mét.

16 giờ thiếu tá Mecquenem được báo tin, đêm nay Việt Minh sẽ tấn công Gabrielle. Thiếu tá tiến hành các biện pháp đề phòng: phân phát đạn cho binh lính, cho ăn cơm tối từ 17 giờ. Đến 17 giờ 30 tất cả mọi người đều vào các vị trí chiến đấu, chuẩn bị chống lại pháo bắn.

18 giờ: Pháo Việt Minh bắt đầu bắn phá Gabrielle liên tiếp kéo dài mãi tới 2 giờ 30 phút sáng hôm sau.

Nhiều đợt tấn công thâm nhập vào mặt Bắc và Đông Bắc. Các vị trí phòng ngự của đại đội 4 bị đảo lộn. Đến 22 giờ sở chỉ huy đại đội bị tiêu diệt trung úy đại đội trưởng Moreau bị bắn chết (ông vừa mới tới Gabrielle ngày 10 tháng 3). Quân Việt đã bám chân được vào điểm tựa, nhưng liền sau đó cửa mở đã được chặn lại.

2 giờ 30 phút: Pháo ngừng bắn. Các đại đội phòng ngự được tiếp thêm đạn.

3 giờ 30 phút: Pháo lại bắn chuẩn bị cho xung phong

4 giờ: Việt Minh xông vào mặt Bắc và Đông cứ điểm, tiến sâu vào khoảng cách giữa đại đội 1 và đại đội 4

đóng giữ ở mặt Bắc phía sườn dốc nhất của cao điểm. Đại úy Carré chỉ huy việc phối hợp tác chiến.

4 giờ 30: Một quả đạn pháo nổ trúng hầm chỉ huy tiểu đoàn. Thiếu tá tiểu đoàn trưởng Mecquenem bị thương, thiếu tá Kah cử tới thay bị chết. Đại úy Gendre chỉ huy đại đội 3 nối lại liên lạc với Bộ tư lệnh tác chiến Binh đoàn Tây Bắc, nhưng liền sau đó cũng bị tấn công.

Từ 6 giờ, quân địch tràn vào các vị trí đại đội 4 ở mặt Bắc.

Từ 5 giờ 30 phút ngày 15 tháng 3, một lực lượng phản kích gồm có tiểu đoàn dù lính Việt số 5, một đại đội của tiểu đoàn dù lê dương và 6 xe tăng theo lệnh của trung tá Seguin Pazzis, bắt đầu tiến ra đường mòn Pavie gần cụm cứ điểm Anne Marie.

7 giờ 15: Việt Minh bám chân ở mặt Đông cứ điểm do đại đội 3 đóng giữ. Đại úy Gendre gửi điện cho trung tá Pazzis đề nghị “đón số quân ở Gabrielle rút lui”.

Gần 8 giờ, đại úy Gendre quyết định rút chạy:



Số quân còn sống sót của Gabrielle được lính lê dương trong lực lượng phản kích do Martin chỉ huy, đón nhận vùng dưới chân đồi. Sau đó lực lượng phản kích cũng rút về vị trí. Những ồ kháng cự còn lại Gabrielle cố giữ đến hết buổi sáng.

Hà Nội:

Buổi sáng, tướng Cogne tiếp các nhà báo Lucien Bodard của tờ Nước Pháp buổi chiều và Max Clos của tờ Thế giới.

18 giờ 30 tướng Navarre từ Sài Gòn tới Hà Nội.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần II:

HỨ HAI 15-3-1954

Điện Biên Phủ:

Trung tá Piroth chỉ huy cụm pháo binh, tự sát bằng lựu đạn trong hầm trú ẩn vì đã không tiêu diệt được pháo Việt Minh như đã hứa hẹn.

10 giờ: Lực lượng phản kích đã trở về vị trí, mang theo 4 sĩ quan và 150 lính Angiêri trên cứ điểm Gabrielle đã bị Việt Minh đánh chiếm. Pháo Việt Minh tiếp tục bắn suốt ngày vào phân khu Trung tâm và các vị trí pháo binh. Cuối buổi chiều, nhiều đơn vị mới của Việt Minh bố trí đối diện với mặt Bắc cụm cứ điểm Anne Marie và Dominique.

17 giờ: Dominique 2 bị pháo Việt bắn dữ dội suốt nửa

giờ. Mọi người phán đoán một cuộc tiến công mới sẽ tiến hành vào lúc xẩm tối. Castries điện về Hà Nội: “Tôi nghĩ, chúng tôi có thể bị đánh tan tác trong đêm”.

Những cơn giông đầu mùa ập đến vào buổi tối.

Hà Nội:

Cogny báo cáo với Navarre: “Phải tính đến chuyện Điện Biên Phủ có thể sụp đổ trong đêm mai”.

15 giờ, Navarre gửi một bức điện tuyệt mật về Chính phủ Pháp:

“Tình hình Điện Biên Phủ rất nguy kịch. Nhất định, những trận tấn công sẽ lại tiếp tục vào những đêm sắp tới. Tôi đã thống nhất với tướng Cogny quyết tâm chống cự bằng cách tăng thêm cho Điện Biên Phủ hai hoặc ba tiểu đoàn dù nữa. Cuộc chiến đấu dứt khoát sẽ cực kỳ khó nhằn nhưng tôi nghĩ địch sẽ bị tiêu hao trước chúng ta”.

Đến tối, tướng Navarre lại gửi thêm bức điện nữa:

“Vào lúc cuối ngày, Việt Minh thắt chặt vòng vây chung quanh các trung tâm đề kháng Claudine - Eliane - Dominique - Huguette và Ane Marie. Tôi có cảm giác đêm nay có lẽ Việt Minh sẽ mở cuộc tổng tấn công.

21 giờ 15: Tổng cao ủy Đông Dương Dejean tới Sài Gòn.

Đài Tiếng nói Việt Nam đưa tin (do Ban 2 ghi lại) :

“Ngày 15 tháng 3 vào lúc 2 giờ sáng, các đơn vị Quân đội nhân dân đã tiến đánh vị trí đồi Độc Lập. Đến 7 giờ sáng Việt Nam đã chiếm được toàn bộ quả đồi sau khi tiêu diệt và bắt sống toàn bộ tiểu đoàn 5 thuộc trung đoàn 7 lính Bắc Phi. Quân đội ta cũng đã chặn đánh một tiểu đoàn địch định đến ứng cứu cho vị trí đồi Độc Lập, tiêu diệt một xe tăng và đánh lui toàn bộ tiểu đoàn địch“.

THỨ BA 16-3-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh. Chỉ có vài trận đụng độ nhỏ.

Thời tiết xấu, từ 18 giờ trưa tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 do thiếu tá Bigeard chỉ huy bắt đầu nhảy xuống bãi thả ở Bắc Isabelle với nhịp độ mười lăm phút một máy bay. Buổi chiều trời hửng, 16 giờ toàn tiểu đoàn đã nhảy xuống hết. Bigeard đặt vị trí chỉ huy ở Eliane 4.

Cuối buổi chiều pháo lại bắn vào khu Trung tâm, bãi thả dù và Isabelle.

Một máy bay lên thẳng đáp xuống sân bay, mang đi vài lính bị thương. Việt Minh tuyên bố qua đài phát thanh sẽ trao trả 60 thương binh bị bắt thuộc tiểu đoàn Angiêri ở Gabrielle. Một trạm xá phẫu thuật được thiết lập ở Isabelle, hai pháo 105 và một đội pháo thủ thuộc trung đoàn pháo binh nhẹ đổ bộ đường không số 35 được thả xuống Điện Biên Phủ.

Không quân cho biết, có thể đã phá hủy được năm vị trí pháo Việt Minh.

Hà Nội:

Navarre tiếp giáo sư bác sĩ Huard, đứng đầu Hội Chữ

thập đồ. Hai vị cùng tìm cách đạt được một thỏa thuận với Việt Minh về việc đưa binh lính bị thương ra khỏi Điện Biên Phủ. Pháp báo tin cho Ban chỉ huy Việt Minh, ngày hôm sau sẽ có những máy bay Dakota sơn cờ hiệu chữ thập đỏ hạ cánh xuống sân bay Điện Biên Phủ để mang binh lính bị thương đi.

Tổng cao ủy Dejean gửi công điện số 20077 cho chính phủ:

“Chúng tôi đã nhận được nguồn tin chắc chắn về việc tăng cường hoạt động chiến tranh (tiến công Điện Biên Phủ và phát triển chiến tranh du kích ở Bắc và Nam Việt Nam) và nhằm mục đích gây tiếng vang khi sắp họp Hội nghị Genève.

THỨ TƯ 17 3-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh. Đụng độ nhỏ tại các tổ báo động.

Trời đẹp. Đại úy phi công Cornu cho máy bay Dakota hạ xuống đường băng nhưng bị pháo bắn lại phải

vọt lên. Không máy bay nào dám hạ cánh. Những tổ trình sát phát hiện thấy những chiến hào Việt Minh chỉ cách Dominique và Eliane một kilômét. Trong ngày lính Pháp đã ra lấp những đoạn hào đó.

Pháo tiếp tục bắn.

14 giờ: Hai đại đội lính Thái đóng ở Anne Marie 1 và Anne Marie 2 bỏ đồn tự ý rút chạy.

16 giờ: một đại đội thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 tiến ra định chiếm lại hai cứ điểm này nhưng bị pháo Việt Minh bắn rất dữ dội, đành phải quay về. Một lính Việt Minh bị bắt làm tù binh cho biết tối nay sẽ tổng tiến công.

Hà Nội:

Tướng Navarre họp hai buổi liên tiếp tại Ban tham mưu của tướng Cogny, từ 10 giờ đến tận 18 giờ 30. Sau đó, ăn cơm tối cùng với Tổng cao ủy Dejean.

THỨ NĂM 18-3-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh. Trời đẹp.

Pháo bắn suốt ngày, và pháo cao xạ (37mm) tỏ ra rất mạnh mỗi khi gặp máy bay bắn phá. Một đội trinh sát thuộc tiểu đoàn lính Ma-rốc (Maroc) phát hiện chiến hào Việt Minh cách Nam Eliane 2 có một kilômét đã ra lấp.

Tổ chức lại hệ thống phòng ngự:

Bỏ hoàn toàn Anne Marie 1 và Anne Marie 2 là hai cứ điểm xa nhất ở phía Bắc trung tâm. Anne Marie 3 và Anne Marie 4 chuyển thành Huguette 6 và Huguette 7 bảo vệ sân bay, dưới quyền thiếu tá Clémenton, chỉ huy tiểu đoàn 1 thuộc trung đoàn bộ binh lê dương số 2.

Thành lập thêm Dominique 6 do đại đội lính Thái số 2 đóng giữ nằm giữa Dominique 1 và Dominique 2 do một đại đội của tiểu đoàn 5 lính Việt đóng giữ.

Đại đội lính Thái số 2 đóng ở cao điểm Dominique 5 giữa Eliane 1 và Dominique 2. Đại đội 1 thuộc tiểu đoàn dù lính Việt số 5 do trung úy Rondeaux chỉ huy trong đại



đội 4 lính Thái đang đóng ở Huguette 7. Đại đội này chuyển sang Huguette 2 dưới sự chỉ huy của đại úy Désiré.

Một máy bay Dakota hạ cánh xuống sân bay, đưa về được 23 binh sĩ bị thương, trong đó có trung úy Moissinac tới Điện Biên Phủ ngày 12 tháng 3 để viết bài cho tuần báo Caravelle của quân đội Pháp.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần III:

HỨ SÁU 19-3-1954

Điện Biên Phủ:

Suốt đêm không có tiến công bằng bộ binh. Chỉ có pháo bắn vào Isabelle, Eliane, Dominique. Thời tiết tuyệt đẹp. Đường liên lạc vận chuyển hàng ngày giữa trung tâm với phân khu Nam Isabelle tiến hành không gặp sự cố. Đại đội lính Thái số 3 do đại úy Désiré chỉ huy được đưa về Isabelle.

Những đoạn hào của Việt Minh ở mặt Đông Nam Eliane và Đông Bắc Dominique đã bị lấp. Tiếp tục cho nhảy dù những đơn vị còn lại của tiểu đoàn dù lính Việt số 5. Nhà quay phim Pierre Schoendoerffer cùng nhảy với linh mục Tissot xuống Điện Biên Phủ.

Hà Nội :

Tướng Cogne đã lấy lại được niềm tin, điện cho Castries:

“Cố gắng thắng lợi. Sẽ có thêm lính tăng viện. Tình hình đã cải thiện. Tinh thần tiến công của địch đã giảm sút”.

Nhưng tin tức tình báo quân sự lại phán đoán, đợt tấn công mới sẽ xảy ra tối ngày mai hoặc ngày kia.

Navarre viết thư động viên Castries:

“Trước đêm xảy ra trận đánh lớn, tôi gửi tới ông tất cả niềm tin trù mến.

Tôi biết ông khá rõ để tin chắc ông sẽ thắng”.

Washington:

Chủ tịch Hội đồng tham mưu liên quân Mỹ, đô đốc Radford tiếp Tổng tham mưu trưởng Ely. Trong bữa tiệc chiêu đãi tại nhà Radford, tướng Ely được gặp Phó Tổng

thống Mỹ Nixon, Giám đốc Cục Tình báo trung ương Allan Dulles, Tổng tham mưu trưởng lục quân Mỹ Ridgeway.

Ngay trong đêm, đô đốc Radford ra lệnh gửi ngay tới Đông Dương các vật liệu thả dù viện trợ cho Pháp. Đô đốc sẵn sàng can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương và không tin rằng Trung Quốc sẽ có hành động phản ứng trực tiếp.

THỨ BẢY 20-3-1954

Điện Biên Phủ:

Suốt đêm chỉ có vài loạt đạn súng cối.

Năm máy bay Dakota hạ xuống sân bay đã di tản được 132 binh sĩ bị thương.

Ngày yên tĩnh, vẫn duy trì được liên tục vận chuyển tới Isabelle. Buổi tối pháo bắn nhưng không mạnh.

Chưa thống kê được số thương vong cụ thể. Tiểu đoàn lính Thái số 3 chỉ còn có một đại đội. Các đơn vị

khác báo cáo có 1.200 binh sĩ bị chết hoặc mất tích, (khoảng gần 500 bị bắt) và 350 bị thương.

Hà Nội:

Buổi trưa, Tổng tư lệnh Navarre bay đi Viên Chăn rồi trở về Hà Nội lúc 18 giờ.

Đêm hôm trước, trung tá Feuvrier, trưởng ban 3 (tác chiến) tại Tổng hành dinh ở Sài Gòn tự tay lái chiến Dakota của Bộ chỉ huy bay đi quan sát Điện Biên Phủ. Trên máy bay có Tổng tư lệnh Navarre và tham mưu trưởng Gambiez. Máy bay bị trúng đạn cao xạ nhưng không bị rơi.

Washington:

Tổng thống Mỹ Eisenhower tiếp tướng Ely, tỏ thái độ rất quan tâm tới Điện Biên Phủ.

CHỦ NHẬT 21-3-1954

Điện Biên Phủ:

Ban đêm các tổ cảnh giới của Eliane, Dominique, Huguette đều bấm chuông báo động. Việt Minh tiếp tục đào lẩn sát gần ba trung tâm phòng ngự.

Cuối buổi chiều, tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 giao chiến ác liệt với Việt Minh cách phía Đông Dominique 6 khoảng 500 mét.

Tiến hành được 15 chuyển di tản thương binh bằng máy bay lên thẳng, 165 người đã được đưa đi, chỉ còn 105 người ở Điện Biên Phủ.

Hà Nội:

Tổng tư lệnh Navarre gặp trung tá Voinot được cử đi Điện Biên Phủ thay Piroth (đã tự sát) chỉ huy cụm pháo binh.

Washington:

Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles tiếp tướng Ely, cho biết “ Mỹ chỉ can thiệp trong trường hợp có máy bay Trung Quốc hoạt động ở Đông Dương”.

Từ đó có thể cho rằng nếu phát hiện có máy bay lạ trên vùng trời Đông Dương thì Mỹ sẽ có phản ứng ngay. Do đó các tàu sân bay của hạm đội 7 được lệnh tiến về vùng bờ biển Đông Dương.

THỨ HAI 22-3-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm các lực lượng đóng giữ Dominique 6 đã phải rút lui trước quân địch đông hơn gấp bội đang tiến sát. Giữa Huguette 7 và cứ điểm nhỏ Françoise do lính Thái đóng giữ trên cánh đồng phía Tây, một tổ báo động của lính lê dương bị mất tích.

Thời tiết tốt.

Đội trinh sát của lính Việt thuộc tiểu đoàn dù số 5 phát hiện thấy Việt Minh đã chiếm đóng Anne Marie 1 và Anne Marie 2. Từ hai vị trí này, Việt Minh có thể bắn thẳng vào Huguette 7.

7 giờ 30, đội tuần tiểu mở đường xuất phát từ Isabelle mới đi được 2 kilômét về phía Bắc đã bị chặn lại, một đại

đội Việt Minh đã đóng trong các chiến hào như một nút chai. Một trận giao chiến đã bùng nổ kéo dài tới 16 giờ. Phía Pháp có 15 binh sĩ bị chết, 72 người bị thương trong đó có thiếu úy Gambiez là con trai thiếu tướng tham mưu trưởng của Tổng tư lệnh Navarre.

Một máy bay hải quân báo cáo đã diệt được 6 ổ trọng liên phòng không 12,7mm của Việt Minh bảo vệ cho một đài quan sát của địch.

88 phi vụ đã hoạt động trong ngày tại Điện Biên Phủ.

Vào lúc trời tối. một chiếc Dakota đã hạ cánh được xuống đường băng, mang theo 21 thương binh.

Hải Phòng:

Những máy bay vận tải quân sự đầu tiên của Mỹ hạ cánh xuống sân bay Cát Bi mang theo 20 tấn dù và các thiết bị viện trợ.

Hà Nội:

5 giờ 20 phút, tướng Navarre điện báo chính phủ:



“Theo suy nghĩ cá nhân, tôi cho rằng sở dĩ Việt Minh chậm mở đợt tiến công tiếp theo là do chủ yếu phải vận chuyển thêm đạn dược tới và hiện nay bộ chỉ huy địch đang huy động các phương tiện để chở vật liệu thật nhanh chóng tới Điện Biên Phủ”.

THỨ BA 23-3-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm tương đối yên tĩnh. Thời tiết tốt.

Liên lạc vận chuyển đường bộ giữa trung tâm với Isabelle bình thường.

Những đội nhật kiện hàng thả dù ở bãi thả Nam Eliane bị Việt Minh bắn đạn cối.

Các máy bay C-119 của Mỹ bắt đầu chuyển ném bom napalm đầu tiên vào các vị trí địch.

Các chiến hào do Việt Minh đào lần bị lấp lại. Không quân thực hiện 95 phi vụ bắn phá các vị trí pháo binh và cao xạ địch.

THỨ TƯ 24-3-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh.

Bộ phận lính lê dương bảo vệ đầu phía Bắc đường băng sân bay bị tiến công. Một chiếc máy bay Dakota vừa hạ cánh thì trúng đạn pháo, phi công và thợ máy bị thương nhưng máy bay không bị hỏng. Trung tá Keller, tham mưu trưởng Binh đoàn tác chiến Tây Bắc đã bay về được Hà Nội.

Trung tá François thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh lê dương số 2 phát hiện thấy chiến hào Việt Minh chỉ cách hàng rào Huguette 6 bảo vệ đầu đường băng có 50 mét. Phải huy động một tiểu đoàn suốt một ngày mới lấp được đoạn hào này.

Tiểu đoàn dù lính Việt số 5 đưa ra mặt đơn vị nhỏ lên giữ Dominique 6.

Tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 bị tiêu hao khi mở đường tiến về Isabelle. Một xe tăng đi yểm trợ bị trúng đạn

Bazooka.

Một máy bay Dakota bị bắn rơi vào lúc 9 giờ ở Đông Isabelle.

Trong ngày có 141 phi vụ hoạt động trên vùng trời Điện Biên Phủ. Những chiếc C119 thuộc đội “Cọp bay” thuê của Mỹ ném bom napalm xuống các địa điểm nghi ngờ có đặt pháo Việt Minh. Castries gửi Navarre một bức thư dài bốn trang:

“Từ ngày hạ quyết tâm chống giữ Điện Biên Phủ và cụm Isabelle, tôi đã duy trì được liên lạc đường bộ đều đặn hàng ngày giữa phân khu Trung tâm với phân khu Nam.

Trong những ngày gần đây những đoàn chiến hào địch đào lần ở mặt Đông Bắc và Đông đã được lấp dần. Nhưng ở mặt Tây chưa chặn được. Những tù binh và dân càng cho biết, khoảng cuối tháng Việt Minh sẽ đánh lớn, nếu không thực hiện được sẽ quay trở lại đồng bằng vì thiếu lương thực.

Pháo 105 Việt Minh bắn ít, pháo 75 càng ít hơn, nhưng cối 120 bắn rất nhiều. Khoảng sáu ngày lại có một cuộc đụng độ gây nhiều thương vong.

Các đơn vị đóng giữ Điện Biên Phủ trình độ không đều nhau. Nhưng tinh thần chiến đấu bị suy sụp sau khi Béatrice và Gabrielle thật thủ nay đã được nâng cao, do có những chỉ huy tốt và máy bay thường xuyên hoạt động trên vùng trời.

Nhưng - tôi xin nhấn mạnh - tinh thần sẽ lại xuống thấp rất nhanh nếu không tìm được cách mau lẹ di tản thương binh. Trung bình mỗi ngày có tới một chục binh sĩ bị chết và bốn chục bị thương”.

THỨ NĂM 25-3-1954

Điện Biên Phủ:

Việt Minh hoạt động lớn trong đêm. Tất cả các tổ báo động ở mặt Bắc và Đông Bắc đều bị đánh. Khoảng 2 giờ sáng, một nhóm Việt Minh lọt vào được mặt Đông Bắc sân bay đã dùng thuốc nổ phá hủy đoạn giữa đường

băng. Công binh đã sửa chữa xong những đoạn bị phá. Rạng sáng, một máy bay Dakota đã hạ cánh được xuống đường băng. Một hầm đạn cối 120 ở chân đồi Dorninique 1 đã bị nổ. Pháo Việt Minh bắn với nhịp độ trung bình.

Liên lạc đường bộ với Isabelle không xảy ra sự cố nào.

Việt Minh tiếp tục xây dựng trận địa, chiến hào địch chỉ cách Huguette 7 ở đầu đường băng 150 mét.

Trong ngày có 87 phi vụ, trong đó có 50 chuyến bay vận tải. Lính dù được thả xuống bãi nhảy gần Eliane. Đại úy Bizard trong sáu ngày đã bảy lần tập nhảy, tiếp đất an toàn, đã tới Eliane 4.

Một máy bay Dakota trúng đạn đã phải hạ cánh bất buộc xuống cánh đồng phía Tây. Máy bay bị pháo địch phá hủy nhưng toàn bộ đội phi hành đều an toàn, đã chạy vào được các cứ điểm phòng ngự.

Hà Nội:

Tướng Navarre tới Hà Nội lúc 15 giờ 30 đã gặp Quốc trưởng Bảo Đại trong bữa tiệc do Thủ hiến Bắc phần chiêu đãi.

THỨ SÁU 26-3-1954

Điện Biên Phủ:

Việt Minh hoạt động tích cực suốt đêm. Các tổ báo động của tiểu đoàn du kích Việt số 5, của Dominique 6, của tiểu đoàn lính bộ binh Maroc số 1 đều phải rút về, đến sáng hôm sau mới lại tới các vọng gác.

Một máy bay Dakota đã hạ cánh được xuống sân bay rồi cất cánh an toàn.

Một cuộc hành quân giải vây cho Huguette 6 gồm hai tiểu đoàn lính dù lê dương và lính Việt, có xe tăng yểm trợ, đã gặp địch ngay khi mới ra khỏi vị trí được 150 mét. Các chiến hào đã được lấp lại mặc dù cối 120 Việt Minh bắn rất dữ.

Hà Nội:

Các sĩ quan lính bản xứ người Việt tuyên thệ trước mặt Bảo Đại trong buổi lễ tốt nghiệp. Hồi 14 giờ 30, Quốc trưởng rời Hà Nội.

Tướng Navarre gửi tướng Ely một bản báo cáo tình hình và dự đoán tương lai Điện Biên Phủ. Đồng thời, ông cũng điện trả lời Castries về việc từ ngày 23 tháng 3 không có một máy bay lên thẳng nào tới Điện Biên Phủ. Tướng Navarre viết:

“Tôi thông cảm với sự lo ngại của ông. Tôi đã làm hết sức mình. Nhưng phải nói thật, đây là một công việc rất khó khăn”.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần IV:

HỨ BẦY 27-3-1954

Điện Biên Phủ:

Các điểm tựa ở phía Đông bị bắn đạn cối suốt đêm.

Tất cả các đội tuần tiểu đều bị chặn đánh ở chung quanh các cụm cứ điểm.

Tiểu đoàn lính Thái số 2 được lệnh ra lấp các chiến hào Việt Minh gần Huguette 7 rồi bố trí tại điểm tựa giữa Domimque 1 và Huguette 6. Điểm tựa này được đặt tên là Opéra, nhằm bảo vệ đường băng sân bay ở mặt Đông Nam nhằm ngăn chặn Việt Minh phá hoại.

Một máy bay Dakota bị bắn rơi.

Hà Nội:



Lực đực giữa các lực lượng máy bay chiến đấu của không quân và hải quân. Trong dịp Tổng tư lệnh Navarre đi kiểm tra sân bay Cát Bi, có hai tướng không quân Bodet và Lauzin đi cùng. Trong cuộc họp với các sĩ quan, một cuộc tranh cãi gay gắt đã bùng nổ giữa trung tá không quân Brunet và trung tá hải quân Le Breton là chỉ huy trưởng đội máy bay Privateer của hải quân. Các phi công từ các tàu sân bay ghen tị vì một tháng phải bay từ 90 đến 100 giờ (lấy chỉ số tháng 3) trong khi máy bay trên đất liền chỉ bay có 30 giờ.

Paris:

Tướng Ely sau chuyến đi thăm Mỹ đã về nước báo cáo, trong khuôn khổ chương trình viện trợ của Mỹ cho các nước liên kết và Pháp, đô đốc Radford và tướng Ely đã đạt được thỏa thuận: Một cuộc ném bom ô ạt theo kiểu “rải thảm” sẽ được máy bay Mỹ tiến hành nhằm vào các vị trí Việt Minh ở chung quanh Điện Biên Phủ. Nếu Chính phủ Pháp đồng ý sẽ gửi đề nghị bằng văn bản tới Chính phủ Mỹ.

Đại tá Brohon là phó của tướng Ely, được lệnh lên

đường đi Sài Gòn tham khảo ý kiến Tổng tư lệnh Đông Dương Navarre.

CHỦ NHẬT 28-3-1954

Điện Biên Phủ:

Thời tiết khá tốt.

Hồi 5 giờ 45 phút, thiếu tá phi công Blanchet đã đưa được chiếc Dakota hạ cánh xuống sân bay. Nhưng trong khi tiếp đất, máy bay đã vướng vào hàng rào dây kẽm gai, không cất cánh trở lại được nữa. Geneviève de Galard, nữ tiếp viên hàng không trên chiếc máy bay gặp nạn, trở thành hộ lý cho bác sĩ quân y Grauwin, chăm sóc lính bị thương tại Điện Biên Phủ.

Lúc trời sáng rõ, Castries tiến hành một cuộc hành quân giải tỏa mặt phía Tây. Lực lượng tham gia gồm có ba tiểu đoàn dù của tiểu đoàn dù thuộc địa số 6, tiểu đoàn dù xung kích số 8, tiểu đoàn dù lê dương số 1, có xe tăng, pháo binh, máy bay yểm trợ, đánh chiếm các vị trí pháo phòng không của Việt Minh. Phía Pháp có 2

binh sĩ bị chết, 85 người bị thương.

Tại Huguette 7, trung úy Rondeau bị thương. Đại úy Bizard tới thay.

Trong ngày, thợ máy đã chữa xong chiếc máy bay của Blanchet bị vướng vào hàng rào dây kẽm gai. Vào lúc xâm tối, máy bay có thể bay được. Nhưng suốt ngày chiếc máy bay này vẫn phải phơi mình tại chỗ dưới cặp mắt quan sát và tầm pháo của Việt Minh. Các thợ máy nghĩ ra một mẹo đánh lừa. Vào lúc tranh tối tranh sáng, đúng giữa lúc khó phân biệt được con chó sói với con chó nhà mọi người đã kéo chiếc Dakota ra đường bằng sắt gần những chiếc máy bay đã bị Việt Minh phá hủy từ mấy hôm trước, coi như chiếc máy bay của Blanchet cũng thuộc loại đã bị phá hủy. Nhưng, vào lúc xâm tối, khi chiếc máy bay vừa được chữa xong của Blanchet bắt đầu cất cánh thì bị luôn một loạt đạn phá hủy hoàn toàn, tiêu diệt luôn cả chiếc máy bay lẫn mọi niềm hy vọng.

THỨ HAI 29-3-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm, Việt Minh tiếp tục đào hào tiếp cận đặc biệt là những đường hào sát gần Huguette 7, Dominique 1 và 2, Eliane 1 và 2. Dân chúng các bản ở phía Tây Bắc Huguette 7 được lệnh sơ tán hết. Tổ báo động đặt trên núi Hói ban đêm đã phải rút bỏ, đến sáng sớm mới quay trở lại.

Đã là ngày thứ 17 kể từ khi Việt Minh tấn công, trong tay đại tá De Castries có những gì? Tổ chức chỉ huy không thay đổi nhưng phân khu Bắc đã bị mất. Ba cụm cứ điểm Béatrice, Gabrielle, Anne Marie, trung tá Langlais được cử thay Gaucher bị tử trận, chỉ huy phần còn lại.

Tại tả ngạn sông Nậm Rốm, Bigeard và Bottella chỉ huy các dãy đồi Eliane và Dominique.

Các tiểu đoàn dù lính Việt số 5 và lính thuộc địa số 6 đã bị thương vong, nay chuyển thành lực lượng dự bị, hỗ trợ cho ba tiểu đoàn bộ binh lính Angiêri, lính Maroc, lính Thái.

Tại hữu ngạn cụm Claudine và khu Trung tâm được

đặt dưới sự bảo vệ của tiểu đoàn 1 thuộc bán lữ đoàn lê dương số 13, do trung tá Vadot chỉ huy. Khu vực này, ngoài sở chỉ huy của De Castries và Langlais chỉ cách nhau có vài mét, còn có hai tiểu đoàn dù thuộc binh đoàn đổ bộ đường không số 2, tiểu đoàn dù lê dương số 1, tiểu đoàn dù xung kích số 8. Lực lượng xe tăng của Hervouet còn lại bốn chiếc có thể sử dụng được, cùng với bốn khẩu pháo 155, mười sáu khẩu 105. Bệnh viện ngày càng trở nên quan trọng và các cơ sở của không quân, hậu cần, kho tàng đều nằm tập trung trong khu vực này.

Hệ thống phòng ngự bảo vệ khu Trung tâm được bố trí trên một mặt phẳng hình chữ nhật. Các cụm cứ điểm Huguette được giao cho tiểu đoàn dù lê dương, tăng cường thêm một đại đội dù đóng giữ. Thiếu tá Cléménçon chỉ huy lực lượng này.

Mặt phía Tây có một tiền đồn mang tên Françoise do lính Thái đóng giữ.

Như vậy là, tại toàn bộ khu Điện Biên Phủ - gọi như vậy để tách với Isabelle ở Hồng Cúm - Castries có 9 tiểu

đoàn bộ binh, trong đó có 6 tiểu đoàn thuộc loại thiện chiến, chống lại với 27 tiểu đoàn thuộc ba sư đoàn thiện chiến của tướng Giáp là sư đoàn 308, sư đoàn 312, sư đoàn 316.

Phân khu Nam có cụm cứ điểm Isabelle do trung tá Lalande chỉ huy, gồm một tiểu đoàn bộ binh lê dương, một tiểu đoàn lính Angiêri được tăng cường thêm bằng những lực lượng còn lại của tiểu đoàn Angiêri số 5 và tiểu đoàn lính Thái số 3, hai đại đội bộ binh của đại úy Gendre và đại úy Désiré. Tám khẩu pháo 105 thuộc trung đoàn pháo binh thuộc địa số 10 được đặt dưới sự chỉ huy của trung tâm, bắn chặn tới tận phân khu Bắc.

Ngay trên đường tiến vào khu vực phòng ngự này, trung úy Wieme với một trăm lính Thái trong tay đã xây dựng được một cứ điểm nhỏ lẻ và đã giữ được hơn một tháng.

New York:

Trong một cuộc họp báo, Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles cáo buộc Trung Quốc “can thiệp” vào tình hình

Đông Dương để tạo cơ chuẩn bị cho Mỹ can thiệp.

THỨ BA 30-3-1954.

Điện Biên Phủ:

Trời mưa. Pháo vẫn bắn tiêu hao. Đêm tương đối yên tĩnh.

Trước khi trời sáng, thiếu úy Thelot dẫn trung đội của mình ra lấp đoạn chiến hào do Việt Minh đào trong đêm, chỉ cách Huguette 7 có 150 mét. Pháo 57 và cối 120 của Việt Minh bắn cản rất dữ. Đến 9 giờ trung đội Thelot phải quay trở về sau khi lấp được một đoạn hào. Đến 17 giờ 30 thiếu úy Thelot và trung sĩ Cloitre bị pháo không giật 57 của Việt Minh bắn chết ngay khi hai người đứng trong lô cốt.

Một số cuộc đụng độ đã xảy ra trên đường từ phân khu Trung tâm đến Isabelle.

Buổi chiều, trung tá Langlais đến kiểm tra cứ điểm Eliane 2 (đặt trên đồi A1). Quả đồi tròn nổi lên trên mặt ruộng phẳng như quả bóng bầu dục bị chôn một nửa

dưới đất.

Cứ điểm Eliane 2 hướng về hai phía Tây - Bắc, Đông - Nam. Mặt Bắc nhô cao hơn mặt Đông Nam một chút. Mặt Đông Nam đối diện với mỏm núi Hói cách đó 300 mét. Nếu Việt Minh chiếm được núi Hói thì rất nguy hiểm. Nhưng từ lâu, do thiếu quân, các vị chỉ huy vẫn do dự chưa thiết lập thêm một vị trí mới ở núi Hói. Cuối cùng, do không thể rải quân chiếm đóng tất cả các đỉnh đồi, đỉnh núi, một trung đội lính Maroc đã được giao nhiệm vụ trấn giữ phía trước Eliane 2, trong những hầm hố đào vội vã. Suốt mười ngày liền, ngày nào trung đội này cũng bị pháo bắn, đêm nào cũng bị địch tiến công.

Trước tình hình đó, Langlais quyết định thay đại đội 2 lính Maroc trấn giữ mặt Đông Nam Eliane 2 bằng một đại đội của tiểu đoàn dù lê dương số 1. Việc thay quân được tiến hành tuần tự trong trung đội. Ngay trong ngày 20 tháng 3, một trung đội lính lê dương đã chiếm lĩnh vị trí ở mỏm Đông Eliane 2 đối diện với núi Hói.

Một đại đội dù lính Việt được lệnh đến tăng cường cho lính Angiêri trấn giữ Dominique 1.



Cũng như mọi ngày, vào lúc xâm tối, mọi người lại chuẩn bị chờ Việt Minh tiến công.

## ĐÊM 30 RẠNG SÁNG 31-3-1954

### Điện Biên Phủ:

17 giờ, pháo Việt Minh bắt đầu bắn chuẩn bị, tập trung rất mạnh vào các cụm cứ điểm Claudine và Isabelle. Pháo huỷ diệt bắn dữ dội vào các điểm tựa phía Đông. Huguette 7 ở đầu đường băng sân bay cũng bị pháo không giật và súng cối bắn mãnh liệt.

Một khẩu 155 và khẩu 105 bị pháo Việt Minh bắn hỏng.

Cuộc tiến công bằng bộ binh Việt Minh bắt đầu lúc 18 giờ 15 phút. Việt Minh nhanh chóng chiếm được Eliane 1 và Dominique 2. Bị rung chuyển vì đạn pháo, hầu hết các sĩ quan chỉ huy đều bị chết và bị thương, lính Angiêri đóng tại Dominique 2 và lính Maroc đóng tại Eliane 1 đã rút được về khu Trung tâm trước khi trời tối.

Tại Dominique 1, một đại đội dù lính Việt do trung úy

Martinet chỉ huy đã chiến đấu tới cùng, cho tới khi hoàn toàn bị tiêu diệt.

Việt Minh tập trung tiến công Eliane 2. Tại cụm cứ điểm này có đặt ban chỉ huy của đại úy Nicolas, chỉ huy một đại đội lính Maroc trấn giữ. Trung đội đóng tại núi Hói từ mười ngày nay bị Việt Minh tiến công ngay trong giờ phút đầu tiên, và nhanh chóng chiếm lĩnh. Đến 19 giờ, Việt Minh từ núi Hói đã bám chân được vào Eliane 2. Đến 21 giờ, một hạ sĩ và 6 lính lê dương là những người cuối cùng còn sống sót vẫn tiếp tục chống cự. Trong khi đó, lính Maroc rút về tập trung quanh ban chỉ huy đại đội.

23 giờ, Việt Minh chiếm giữ toàn bộ phần phía Đông Eliane 2 và bắt đầu tràn sang phía Tây là nơi đặt ban chỉ huy đại đội. Lính Maroc cố chống lại.

Khoảng nửa đêm, lực lượng tăng viện tới.

Dẫn đầu là đại đội lính dù lê dương do trung úy Lucciani chỉ huy, tiếp đó là đại đội lính dù thuộc địa do Trapp chỉ huy. Đại đội dù lê dương của Fournier đi sau

cùng. Lực lượng tăng viện được hai xe tăng yểm trợ.

Cho tới lúc trời sáng rõ cuộc chiến đấu trên cứ điểm Eliane 2 (đồi A1) vẫn diễn ra rất ác liệt. Dù sao trong ngày hôm đó, lính dù và lính bộ Maroc đã kiểm soát được toàn bộ quả đồi.

Trên cánh đồng phía Tây, tại cứ điểm Huguette 7 đầu đường băng sân bay, trung sĩ Tournayre thay thiếu úy Thelot tử nạn, chỉ huy lô cốt mặt Bắc, đã chiến đấu suốt đêm.

5 giờ 30 phút sáng, Việt Minh rút lui.

Sài Gòn:

Tổng tư lệnh Navarre nhận được tin hai điểm tựa mặt phía Đông đã bị mất.

21 giờ ngày 30 tháng 3, tướng Navarre bay ra Hà Nội. Ông nhận được điện của De Castries:

“Nếu không có sự tăng viện từ bên ngoài sẽ khó khôi phục được tình thế. Tôi cố làm hết sức”.

THỨ TƯ 31-3-1954

Điện Biên Phủ:

Thời tiết khá hơn trước.

Tình báo quân sự của Binh đoàn tác chiến Tây Bắc nhận được tin, tướng Giáp đã tung vào đợt tiến công này các đơn vị xuất sắc: hai sư đoàn 308 và 316 đánh vào mặt Bắc, sư đoàn 312 đánh vào mặt Tây, nhằm vào các cứ điểm Huguette bảo vệ đường băng sân bay. Nếu Eliane 2 (trên đồi A1) bị mất, coi như quyết định trận đánh.

Castries quyết định ba cuộc phản kích:

- Ông ra lệnh cho trung tá Lalande dẫn quân tiến về hướng Eliane 2 là nơi các cuộc giao tranh đang diễn ra không ngừng. Giữa ban ngày, một tiểu đoàn bộ binh lê dương có ba xe tăng yểm trợ, do trung úy Préaud chỉ huy, từ Isabelle tiến lên.

Đơn vị này phải vừa hành quân, vừa chiến đấu trên quãng đường dài 6 kilômét nhưng mới đi được 2 kilômét

đã bị chặn lại.

- Thiếu tá được lệnh phải chiếm lại Eliane 1 và Dominique 2. Tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 lập tức tiến về phía quả đồi nhỏ có vị trí Eliane và đã bám chân được vào lúc 15 giờ. Vị trí chỉ huy trên đồi đã bị pháo bắn tan nát. Các cuộc phản kích của Pháp và của Việt Minh tiếp tục giao tranh, nhằm giành đi giật lại đỉnh đồi.

- Tiểu đoàn dù thuộc địa số 8 của Tourret được lệnh tiến đánh lại địch ở Dominique 2, trên đỉnh cao 505 mét, không chế tất cả các điểm tựa phía Đông. Đến 15 giờ đại đội đi đầu do đại úy Pichelin chỉ huy chiếm được đỉnh đồi. Khu vực này hoàn toàn bị pháo bắn ác liệt, không còn một hầm hố nào nguyên vẹn. Việt Minh phản kích. Đại úy Pichelin bị bắn chết. Tourret nhận định không thể giữ được đỉnh đồi. Cũng không còn lực lượng dự bị nào để tăng viện. Bigeard lệnh cho Tourret rút lui.

Trước 16 giờ Tourret rút khỏi Dominique 2 và đến 18 giờ rút nốt Eliane 1.

Langlais đã tính đến chuyện rút hết các điểm cao

phía Đông. Castries không đồng ý.

Nếu để mất các cứ điểm phòng ngự phía Đông thì tập đoàn cứ điểm sẽ sụp đổ trong vòng hai mươi bốn giờ.

Đại đội lính Thái số 2 giữ mỏm đồi nhỏ mang tên Dominique 5 là một tiền đồn vừa thiết lập ngày 17 tháng 3, được lệnh rút về củng cố khu Trung tâm.

Ở mặt Tây, đại úy Bizard chỉ huy Huguette 7 đề nghị tăng viện để có thể chống lại cuộc tiến công sắp tới của Việt Minh nhưng không được chấp thuận.

Các máy bay Mỹ C119 bay tít trên cao lần đầu tiên thí nghiệm một kiểu thả dù mới. Các thùng đạn buộc dù đã được thả tự do, gần tiếp đất mới tự động mở dù nhằm tránh rơi lạc khỏi bãi thả. Nhưng vẫn có 50% kiện hàng bị rơi ngoài bãi, bị nhận xét là “kết quả bi thảm”.

Hà Nội:

Thêm ba tiểu đoàn dù nhận được lệnh báo động tập hợp để chuẩn bị nhảy xuống Điện Biên Phủ. Đó là tiểu

đoàn 2 thuộc trung đoàn dù thuộc địa số 1 của Bréchignac, tiểu đoàn dù lê dương số 2 của Liesenfeld, tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 của Bazin.

Tiểu đoàn Bréchignac xếp đầu bảng. Nhưng các phi công cho biết, không thể nhảy dù vào ban ngày. Đơn vị sẽ nhảy dù vào ban đêm, xuống đường băng sân bay.

Buổi tối, tướng Navarre gửi điện báo cáo tình hình với chính phủ và kết luận: “Nếu Điện Biên Phủ giữ được hai hoặc ba ngày nữa, có triển vọng Việt Minh sẽ bỏ cuộc“.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget  
www.dtv-ebook.com

## Phần V:

ÊM 3 RẠNG NGÀY 1- 4-1954

Điện Biên Phủ:

Do thiếu quân chống giữ, vào lúc bắt đầu đêm tối, Bizard phải bí mật lạng lẽ cho rút số quân đóng tại phía Bắc và trung tâm Huguette 7. Mười lăm phút sau, cối 120 của Việt Minh bắn dày đặc vào từng thước vuông đất các vị trí đã trống rỗng.

Vào lúc 23 giờ 30, Việt Minh tràn vào cứ điểm.

Pháo binh Pháp bắn trả quyết liệt cho tới 3 giờ sáng. Lúc rạng đông Bizard tổ chức phản kích, giành lại toàn bộ vị trí cũ.

Trong khi đó, những cuộc chiến đấu dữ dội nhất vẫn diễn ra tại Eliane 2. Cuối ngày, Việt Minh đưa thêm hai



tiểu đoàn mới, tiến dọc theo giao thông hào từ núi Hối xuống quyết chiếm cứ điểm được coi là “ chìa khóa bảo vệ tập đoàn cứ điểm”. Cũng như đêm trước, Việt Minh chiếm được nửa đồi mặt Đông Nam nhưng không giành được toàn bộ đỉnh đồi.

Suốt đêm pháo sáng soi rõ chiến trường nhưng không tiến hành được cuộc nhảy dù tăng viện nào.

THỨ TƯ 1-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trời nhiều mây.

Đại tá Castries hiểu rằng, cuộc tổng tiến công của Việt Minh không diễn biến theo cường độ đáng lo ngại.

Eliane 2 vẫn còn giữ được, nhưng địch tiếp tục gây sức ép. Các cuộc tiến công và phản kích diễn ra suốt ngày.

Tại Huguette 7, trung úy Spozio dẫn đầu một đại đội gồm các binh lính sống sót từ các đơn vị lính lê dương

và lính Thái đã bị tiến công, tới thay thế cho những lính dù người Việt do Bizard chỉ huy rút về phía sau.

Ở phía Đông, thiếu tá Bigeard với ba tiểu đoàn dù đóng giữ tất cả các vị trí ở phía Đông sông Nậm Rốm. Lính Angiêri tại Eliane 1 và Dominique 2 do không còn sĩ quan chỉ huy đã rút về Junon rồi bỏ hàng ngũ, sống tại hai bên bờ sông Nậm Rốm như những lính Thái đã đào ngũ. Ban đêm chúng đi thu nhặt các vật thả dù rơi vãi rồi buôn bán chợ đen để tự kiếm sống.

Những binh sĩ thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh Maroc số 4 còn sống sót sau những trận chiến đấu vừa qua tại Huguette 4 và Claudine 1 nay được tập hợp lại thành lập một đơn vị mới, đóng tại một cứ điểm mới mang tên Lily ở phía Nam giữa Claudine và Huguette 4.

Trong ngày có 99 phi vụ nhằm yểm trợ hỏa lực cho bộ binh, ném bom và thả dù. Nhưng 25% số máy bay thả dù đã phải quay trở về “vì lý do kỹ thuật”, 50% số dù đã thả đều rơi lạc ngoài bãi.

Hà Nội:

Buổi chiều đại tá Brohon cùng đến với Tổng cao ủy trong một chuyến bay. Đại tá đã gặp tướng Navarre để báo cáo về dự án Radford - Ely, có Tổng cao ủy Dejean cùng nghe. Theo dự án này, khoảng 50 pháo đài bay của Mỹ từ Philippin bay tới sẽ ném bom các vị trí Việt Minh ở chung quanh Điện Biên Phủ.

## ĐÊM 1 RẠNG SÁNG 2-4-1954

Điện Biên Phủ:

Khoảng mười lăm phút sau nửa đêm, máy bay Dakota từng chiếc một lần lượt thả dù tiểu đoàn 2 thuộc trung đoàn dù thuộc địa số 1. Đến 1 giờ sáng sau khi mới thả được có hai trung đội thì cuộc nhảy dù phải tạm ngừng vì pháo sáng soi rõ bãi thả có thể hiện cho Việt Minh dễ nhằm bắn.

Vào lúc này, Huguette 7 đã bị pháo bắn dữ dội từ 18 giờ, nay bắt đầu bị bộ binh tiến công. Đến 4 giờ sáng cứ điểm tràn ngập Việt Minh.

Huguette 6 không bị tiến công mạnh, vẫn giữ được

tại Eliane 2, cuộc giao tranh quyết liệt vẫn tiếp tục không ngừng.

THỨ SÁU 2-4-1954

Điện Biên Phủ:

Lúc trời bắt đầu sáng, tất cả các cặp mắt đều hướng về phía đông. Tại cứ điểm Eliane 2, đơn vị do Lucciani chỉ huy vẫn giữ vững suốt sáu mươi giờ chiến đấu liên tục.

Ở mặt Tây, Bizard tiến hành một cuộc trinh sát phía Huguette 7. Cụm cứ điểm này trước kia được xây dựng theo hình ngôi sao, nay đã bị pháo bắn tan nát không rõ hình thù. Một tiểu đoàn Việt Minh đang chiếm lĩnh vị trí này. Trong tay chỉ có 50 lính, Bizard nhận định không thể chiếm lại được Huguette 7, đành phải quay về, mang theo vài lính lê dương vừa trốn khỏi Việt Minh.

Ở mặt Nam, vị trí pháo đặt ở Isabelle bị Việt Minh bắn phá. Chỉ còn lại sáu trong số tám khẩu 105 còn sử dụng được.

Trong ngày, phát hiện thấy cứ điểm nhỏ mang tên Françoise ở gần cụm Huguette không có người, 40 lính Thái đóng ở đây đã đào ngũ mang theo tất cả hành trang và vũ khí.

Trong ngày có 241 phi vụ trong đó có 107 phi vụ B26, 100 phi vụ khu trục, 30 phi vụ C119 và 4 phi vụ C47 (ném bom napalm). 170 máy bay đã phải quay trở về căn cứ trước khi tới đích vì “lý do kỹ thuật”.

Hà Nội:

9 giờ sáng, trụ sở cơ quan đại diện thường gọi là “Ngôi nhà của nước Pháp” có cuộc họp giữa các vị Dejean, Navarre, Bodet và Brohon. Tướng Navarre trình bày ý kiến của mình về dự án ném bom ồ ạt các vị trí của Việt Minh chung quanh Điện Biên Phủ. Theo ông kế hoạch mang tên Vautour này có thể thực hiện được và nhận định sẽ có hiệu quả.

Nhưng phải tiến hành trước khi Việt Minh tổ chức đợt tiến công sắp tới và với điều kiện là không gây phản ứng để Trung Quốc can thiệp bằng máy bay.

Quả thật, các lực lượng Pháp ở Đông Dương hoàn toàn không có phương tiện gì để chống lại những máy bay phản lực do Liên Xô chế tạo. Cuộc ném bom của đối phương có thể hủy diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ cũng như các căn cứ không quân của Pháp ở Đông Dương trong vòng vài giờ trước khi máy bay phản lực của hạm đội 7 Mỹ kịp tham chiến.

Kể cả việc sử dụng bom nguyên tử cũng không bao giờ có thể thực hiện được.

Sau cuộc họp, Tổng thư lệnh Navarre gửi điện “tuyệt mật” số 40.206 báo cáo chính phủ:

“Chúng tôi có vẻ đang đạt được thế cân bằng trong chiến đấu ở Điện Biên Phủ. Tôi sẵn sàng chờ mọi cơ hội tăng viện cho Điện Biên Phủ dù có phải quét vết những đơn vị lính dù cuối cùng. Tuy nhiên việc đưa những lực lượng đó tới Điện Biên Phủ, dù lần lượt từng đơn vị nhỏ một lần vẫn rất khó khăn. Trong khi đó, binh lính tại Điện Biên Phủ đang trong tình trạng kiệt quệ trầm trọng”.

## ĐÊM 2 RẠNG SÁNG 3- 4-1954

### Điện Biên Phủ:

Trước khi xâm tới, Việt Minh đưa thêm vào trận tiến công Eliane 2 hai tiểu đoàn mới.

18 giờ, pháo Việt Minh bắn mạnh vào điểm cao do lính dù đóng giữ. Quân Việt tiến hành đợt xung phong đầu tiên lúc 19 giờ 30.

Huguette 6 cũng bị pháo bắn rất mạnh và nhiều đợt tiến công thâm nhập.

5 giờ sáng, lợi dụng lúc súng tạm ngừng, mười hai lính lê dương đã đào ngũ bằng cách chui qua kẽ rào dây thép gai do chính chúng cắt từ đêm trước.

Mười máy bay đã thả đại đội 3 thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa xuống Điện Biên Phủ.

Bréchignac đặt vị trí chỉ huy cùng toàn bộ tiểu đoàn tại cụm cứ điểm Eliane 4.

THỨ BA 3-4-1954

Điện Biên Phủ:

Thời tiết tốt. Việt Minh đề nghị với Clémenton ngừng bắn một thời gian ngắn để hai bên cùng thu nhặt thương binh đã hơn hai mươi bốn giờ qua chưa được đưa ra khỏi trận địa Huguette 7. Các tổ khiêng cáng do trung sĩ Kutziener chỉ huy chỉ mang về được bốn thương binh lê dương còn nhận dạng được.

Tại Eliane 2, Lucciani vẫn giữ vững vị trí.

Tính đến 6 giờ sáng hôm nay, lính dù tại cứ điểm này đã chiến đấu được tám mươi tư tiếng đồng hồ.

Ngoài các đợt bắn pháo, tình hình trong ngày tương đối yên tĩnh.

ĐÊM 3 RẠNG SÁNG 4- 4-1954

Điện Biên Phủ:

19 giờ 45, sau một đợt bắn pháo ngắn và mạnh,



Huguette 6 bị tấn đánh từ phía Đông. Việt Minh tràn vào cứ điểm bằng cách băng qua đoạn hàng rào dây kẽm gai đã bị lính lê dương đảo ngũ cắt đứt tối hôm trước.

21 giờ 30, đại đội Desmont thuộc tiểu đoàn lính dù thuộc địa số 8 có hai xe tăng yểm trợ tổ chức phản kích, tiến dọc theo sườn phía Đông đường băng sân bay. Việt Minh bị đánh tạt sườn đã bị đẩy lùi và sau đó đã rút.

Trung sĩ Pompidou với mười lính dù người Việt, từ Huguette 2 tham gia giải vây cho Huguette 6. Toàn bộ tiểu đội này chỉ có hai lính sống sót. Tiểu đội trưởng Pompidou nằm trong số bị chết.

Đến nửa đêm, tình thế đã được lập lại như cũ.

Trong thời gian giao tranh tại Huguette 6, các máy bay Dakota không thể thả dù xuống khu vực đường băng, vì vậy 340 lính dù thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa đã phải nhảy xuống khu Trung tâm. Đây là một khu vực có nhiều cọc, rào kẽm gai, chiến hào, hầm hố. Đại úy Clédic ngạc nhiên khi thấy chỉ có một lính dù bị thương khi tiếp đất. Một đội tuần tiểu bị chặn đánh cách Junon

500 mét.

Tất cả các điểm tựa ở phía Tây đều bị tiến công thăm dò.

Hà Nội:

Tổng tư lệnh Navarre gửi điện mật cho Tổng tham mưu trưởng Ely:

“Việc can thiệp bằng cách ném bom ô ạt của Mỹ nhu Brohon đã trình bày với tôi có thể có hiệu quả quyết định nếu được tiến hành trước khi Việt Minh mở đợt tiến công lớn“.

**CHỦ NHẬT 4-4-1954 Điện  
Biên Phủ:**

**Tinh thần tập đoàn cứ**

**điểm vút được nâng cao.  
Eliane 2 vẫn giữ vững,  
Huguette 6 phản kích  
thắng lợi, Bréchignac đưa  
thêm quân tới tăng viện.**

**Đó là những yếu tố nâng  
cao niềm hi vọng của binh  
sĩ đón,g giữ Điện Biên  
Phủ.**

**Clédic thay một đại đội của tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 ở Eliane 2. Việt Minh cũng rút bỏ phần phía Đông đồi A1. Nhưng Pháp không tới chiếm lại vì không đủ quân và cho rằng co cụm lại để giữ vị trí sẽ tốt hơn.**

**ĐÊM 4 RẠNG 5-4-1954**

## **Điện Biên Phủ:**

**Các chuyến nhảy dù đêm bị hủy bỏ vì lý do thời tiết xấu.**

**Khoảng 24 giờ 30, sau một đợt dài pháo bắn chuẩn bị, bốn tiểu đoàn Việt Minh có pháo yểm trợ tiến đánh Huguette 6 và**

**tràn vào cứ điểm từ phía Đông. Castries lệnh cho Langlais huy động tất cả lực lượng có thể huy động được từ các vị trí khoé để phản kích. Từ Epervier, đại đội Bailly đi dọc theo sườn phía Đông đường băng như Desmont đã hành quân hôm trước. Nhưng lần này Bailly vấp**

**phải một lực lượng Việt Minh bố trí trong những chiến hào vững chắc.**

**1 giờ sáng, trung úy Viard dẫn năm mươi lính lê dương đi cứu viện cho Huguette 6. Từ Eliane 4, Clédic phải đi ngang qua suốt chiều rộng của tập đoàn cứ điểm để tới**

**Huguette 6. Ông chạy xuống sườn dốc, vượt qua sông ở phía trước Dominique, nhảy vội đến đường băng sân bay dưới ánh sáng của các pháo sáng, mãi tới 3 giờ sáng mới đến được vị trí chỉ huy của Huguette 6. Clédic nhìn thấy khoảng hai mươi lính lê dương kiệt**



sức, đang ỉn nấu trong  
những hầm hồ mặt Đông  
Nam cứ điểm.

Mặt trời bắt đầu mọc.  
Đại đội Lepage thuộc tiểu  
đoàn dù số tới tăng viện  
thêm. Clédic được giải tỏa.  
Lính lê dương và lính dù  
đẩy lùi Việt Minh ra khỏi  
cứ điểm. Đến giữa trưa thì

**Việt Minh rút và đã bị  
pháo bắn giữa lúc băng  
qua địa hình trống trải.**

**Cũng trong buổi trưa đô  
đốc Mỹ chỉ huy các tàu  
sân bay Boxer và Philippe  
- Sen bay rất cao trên vòm  
trời thung lũng lòng chảo  
tới mức không một ai có  
thể nhìn thấy chiếc máy**

**bay này.**

**Hà Nội:**

**Tại cơ quan tham mưu lúc này mới chỉ nhận được điện báo “Huguette 6 bị tiến đánh rất mạnh”. Gần nửa đêm mưa giông làm gián đoạn liên lạc vô tuyến. Mãi quá nửa đêm,**

**một chiếc máy bay Dakota  
mới nhận được điện từ  
thung lũng lòng chảo đánh  
lên: “ Nhờ báo giúp về Hà  
Nội: cứ yên tâm”.**

**Paris:**

**Đại tá Brohon từ Việt  
Nam đã về tới sân bay  
Orly và đi thẳng tới nhà**

**tướng Ely. Ông báo cáo đã gặp tướng Navarre để phổ biến về dự án Vautour.**

**Trong khi đó, tướng Ely đã có trong tay bức điện của Navarre, nhận xét kế hoạch ném bom này có thể có hiệu quả quyết định. Tướng Ely quyết định soạn thành văn bản để**

**trình bày trong cuộc họp  
hạn chế của Hội đồng  
Quốc phòng.**

**Trong điện tuyệt mật gửi  
tướng Navarre, tướng Ely  
viết:**

**“Chính phủ đã gửi tới  
Washington bản đề nghị  
can thiệp đã được ông**

**hưởng ứng. Tôi đảm bảo  
ông được hoàn toàn ủng  
hộ”.**

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần VI:

HỨ HAI 5-4-1954

Điện Biên Phủ:

Thời tiết thay đổi nhưng vẫn tiến hành thả dù vật liệu từ độ cao 2.000 mét. Một máy bay C119 của Mỹ, mặc dù dưới đất đã gọi điện vô tuyến báo tin thả sai bãi dù, vẫn cứ trút toàn bộ số hàng xuống vị trí của Việt Minh cách Claudine tới 2 kilômét về phía Tây Nam.

Cao xạ phòng không Việt Minh chỉ tập trung vào khu Trung tâm. Pháo cao xạ 37mm có tầm bắn cao tới 3.000 mét.

Buổi trưa, đại úy Minaud dẫn đại đội lính dù thuộc địa tới Huguette 6 thay quân cho Clédic.

Nếu không có tiếng pháo qua lại giữa hai bên thì tình



hình trong ngày hầu như yên tĩnh.

Sở chỉ huy thống kê số tổn thất: Dominique 1, 2, 6, Eliane 1, Huguette 7 và Françoise đã bị mất. Việc quân địch chiếm được phần lớn các điểm cao chỉ cách khu Trung tâm 1.500 mét, có thể dẫn đến những hậu quả rất nghiêm trọng. Việt Minh có thể vô hiệu hóa hoặc tiêu diệt toàn bộ cụm pháo binh, không chế triệt để toàn bộ sân bay, hạn chế tối đa việc thả dù tiếp tế mở đầu cho việc bóp nghẹt toàn bộ tập đoàn cứ điểm.

Trong các hầm hố chứa vật liệu chỉ còn ba trăm bảy mươi một quả đạn pháo 155, bảy ngàn năm trăm quả đạn 105, một ngàn năm trăm đạn cối 120... chưa đủ cơ sở đạn cho một đêm chiến đấu. Tất cả các tiểu đoàn đều bị tổn thất nặng.

Tiểu đoàn dù thuộc địa số 8 ít thương vong nhất cũng chỉ còn ba trăm binh lính trong tổng số sáu trăm bốn mươi một người ngày 30 tháng 3. Tất cả các lực lượng ứng chiến đáng lẽ nằm ở phía sau, nay toàn phơi mình ngay trong tuyến đầu. Không có đủ hầm sâu và kiên cố để các lực lượng dự bị có thể ngủ và nghỉ...

Hà Nội:

Tướng Navarre được tin hội đồng các bộ trưởng Campuchia đã từ chối đưa quân đội hoàng gia tham gia chiến đấu bên cạnh quân đội Pháp nhằm bảo vệ đường biên giới Đông - Bắc Campuchia.

Paris:

Hội đồng Quốc phòng họp xem xét dự án Ely - Radford. Mỹ ném bom ồ ạt chung quanh Điện Biên Phủ.

THỨ BA 6-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm tương đối yên tĩnh.

Mười hai máy bay thả xuống khoảng năm mươi lính tình nguyện chưa tốt nghiệp nhảy dù thuộc mọi binh chủng mọi chủng tộc. Họ đã nhảy vào một cái hố đen, soi sáng bằng những luồng đạn lửa và không nhìn thấy gì cho tới khi rơi xuống đất Từ nay đến khi kết thúc sẽ có sáu trăm người tình nguyện nhảy dù như vậy.

Khoảng 24 giờ 30, Huguette 5 bị tiến đánh.

Đây là cuộc tiến công thật sự hay tiến công thăm dò? Liên sau đó một cơn giông lớn làm ngập hết chiến hào và hầm hố. Vào lúc rạng đông, Việt Minh rút lui. Trời lại hửng.

Trung tâm tổ chức một cuộc hành quân đi thu nhặt dù mà máy bay Mỹ C119 đã thả lạc ngoài sân bãi qui định. Thu lại được hai pháo không giật 75 và một số thùng đựng máu khô.

16 giờ, chiếc máy bay Morane hằng ngày vẫn quan sát các vị trí địch, từ dưới đất nhìn lên nhỏ bé như một chiếc điều, đã bị trúng đạn pháo 37mm.

Trung úy La Mestrie làm nhiệm vụ quan sát chết ngay trên máy bay. Phi công cố hạ cánh xuống đường băng giữa làn đạn pháo mặt đất. Máy bay bị bốc cháy.

Pháo địch vẫn bắn phá khu Trung tâm theo chế độ tiết kiệm.

Thời tiết xấu không cho phép máy bay bắn phá các vị

trí địch.

Hà Nội:

Tướng Navarre gửi điện mật trả lời tướng Ely:

“Kế hoạch can thiệp bằng máy bay ném bom của Mỹ mang tên mật Vautour. Tôi rất yên tâm khi được biết Washington và Paris đều nhận xét sự phản ứng của Trung Quốc sẽ không xảy ra“.

Liên sau đó, tướng Navarre đi Sê-nô gặp đại tá Crèvecoeur cùng thảo luận một lần nữa kế hoạch tiến quân dọc thung lũng Nậm Um tới Mường Khoa và Điện Biên Phủ, nhưng không đặt vấn đề giải vây cho Điện Biên Phủ mà chỉ nhằm đánh vào phía sau Việt Minh. Những khó khăn thiếu thốn về lực lượng máy bay và bộ binh, cộng với những trở ngại về địa hình đã bác bỏ mọi ý định giải vây cho Điện Biên Phủ. Hy vọng, một sự uy hiếp dù nhẹ nhàng ở phía sườn của Việt Minh sẽ làm cho địch phải phân tán các lực lượng đang xiết chặt tập đoàn cứ điểm, và trong trường hợp cuối cùng có thể đón nhận một bộ phận nào đó từ Điện Biên Phủ chạy thoát ra

ngoài. Kế hoạch này mang tên Condor.

15 giờ 15, Tổng tư lệnh Navarre về đến Sài Gòn.

Paris:

Tướng Ely điện cho tướng Navarre:

“Đã đề nghị Mỹ cung cấp mười lăm pháo đài bay B29, coi như khoản viện trợ bổ sung, trong khi chờ đợi chính thức quyết định ném bom ồ ạt”.

Tướng Navarre trả lời:

“Tôi không đồng ý đề nghị sử dụng B29 do phi công Pháp lái. Điều đó không thực hiện ngay được.

Ghi chú: Tướng Fay là tham mưu trưởng không quân liệu có biết rằng hiện nay chưa có đội phi hành nào của Pháp điều khiển được B29 của Mỹ. Tại sao Fay lại khuyên Ely đề nghị với Mỹ như vậy?”

THỨ TƯ 7-4-1954

Điện Biên Phủ.: :

Đêm yên tĩnh. Mười một máy bay C119 thả dù lương thực và đạn dược.

Chiến hào địch nhích dần chung quanh Isabelle, nhất là ở mặt Đông, nơi có một cứ điểm nhỏ mang tên Wieme, do 80 lính Thái đóng giữ.

Lalande lệnh cho binh lính ra lấp chiến hào của Việt Minh. Phải chiến đấu kịch liệt mới lấp được 20 mét hào.

Bizard tới Huguette 2 tước vũ khí đại đội lính Thái do đại úy Guillemot chỉ huy, thuộc tiểu đoàn lính Thái số 3 vì lo ngại số lính này đào ngũ.

Những sĩ quan Pháp chỉ huy đại đội này được điều động tăng cường cho đại đội 1 tiểu đoàn lính dù người Việt số 5.

Việt Minh bám chắc Eliane 1 trên một quả đồi khổng lồ cách Eliane 4 và chỉ cách Eliane 4 có hai trăm mét.

Trong ngày có 135 phi vụ chiến đấu.

Paris:

Tướng Partridge, tổng tư lệnh không quân Mỹ khu vực Thái Bình Dương đề nghị gặp tướng Navarre để bàn cụ thể kế hoạch Vautour ném bom ô ạt.

THỨ NĂM 8-4-1954

Điện Biên Phủ:

167 lính tình nguyện không có bằng tốt nghiệp nhảy dù đã tiếp đất. Hai máy bay C119 trút toàn bộ số đạn pháo mang theo ra ngoài bãi thả dù. Đến sáng rõ, một đơn vị được cử ra tận bản Cò My để thu nhặt thì bản này đã sơ tán hết dân và cũng không còn vết tích gì về số đạn pháo đã thả lạc.

Đại úy Bizard thay đại tá Minaut chỉ huy đại đội 2 thuộc tiểu đoàn dù số 1 đóng ở Huguette 6, và tăng cường thêm một đại đội bộ binh lê dương do trung úy François chỉ huy. Việt Minh hình như đã rút nhưng vẫn đào hào bao vây ở mặt Đông và mặt Tây.

Cũng có vẻ như Việt Minh đang tạm ngừng tiến công

một thời gian.

Castries nghĩ, đây là thời cơ để cải thiện tình thế. Như vậy cần có thêm một tiểu đoàn mới. ông đề nghị tướng Cogne tăng viện thêm một tiểu đoàn dù. Sau đó, Castries gọi Langlais và Bigeard tới, hạ lệnh: “ Phải chiếm lại Eliane 1 trước khi Việt Minh mở đợt tiến công mới”.

Buổi tối Castries điện về Hà Nội: “Sẽ mở cuộc tiến công nhằm giành lại Eliane 1”.

Hà Nội:

Còn hai tiểu đoàn dù sẵn sàng nhảy. Tiểu đoàn dù lê dương số 2 sẽ nhảy xuống Điện Biên Phủ trong đêm nay.

Sài Gòn:

Đại tá Gentil trưởng ban kỹ thuật quân đội tới vào buổi sáng cho biết: sau khi đã tham khảo ý kiến các chuyên gia ở Pháp và tự bản thân cũng đã nghiên cứu kỹ vấn đề, ông thấy có thể gây mưa nhân tạo trên đoạn đường 41 dẫn đến Điện Biên Phủ



Những trận mưa nhân tạo, kết hợp với những cơn giông tự nhiên có thể gây khó khăn cho xe ô tô tải chở vật liệu tiếp tế cho Việt Minh.

Dù khả năng đạt kết quả của công trình thử nghiệm này rất yếu, Navarre cũng không muốn từ chối. ông đồng ý cho huy động các phương tiện. Một chiếc máy bay Junkers cũ kỹ của hải quân được sử dụng để thực hiện kế hoạch thử nghiệm.

18 giờ, tướng Navarre tiếp phó đô đốc Hopwood, tham mưu trưởng hạm đội Thái Bình Dương. Hai bên nghiên cứu kế hoạch sử dụng các máy bay phản lực của hạm đội 7 trong trường hợp Trung Quốc can thiệp. Tuy nhiên đô đốc có vẻ dè dặt khi Navarre nói đến kế hoạch Vautour.

Từ nhiều tuần nay, cô Polli là chánh văn phòng của tướng Cogne tung ra một số tin tình báo trong giới chính trị, gây tác động tới Bộ trưởng Quốc phòng Pleven về tình hình Điện Biên Phủ.

Trong ngày, tướng Navarre được tướng Ely cho biết

có những “tin đồn đáng lo ngại” về khả năng của không quân Pháp ở Đông Dương và “sẵn sàng thay ngay tướng Lauzin là Tư lệnh không quân ở Đông Dương”. Tướng Fay là Tổng tham mưu trưởng không quân đề nghị Jouhaux thay Lauzin.

Tướng Navarre điện trả lời:

“Việc thay tướng Lauzin giữa lúc đang chiến sự là có hại hơn có lợi. Theo ý kiến tôi quyết định duy nhất có hiệu quả là gửi ngay đến Đông Dương một tư lệnh lực lượng máy bay ném bom xuất sắc.

Từ trước tới nay ở Đông Dương chưa có chức vụ này. Tướng Fay khi qua đây đã quyết định cần có một chỉ huy chuyên trách về ném bom nhưng cho tới nay vẫn chưa thấy gì.

Ghi chú: Trên thực tế, không quân Pháp ở Đông Dương chưa bao giờ thành lập đội máy bay ném bom riêng biệt, vì rất thiếu chuyên gia. Theo ý kiến chung, mới chỉ có một đại tá có thể xứng đáng với chức vụ này, nhưng tướng Fay cho rằng giữ ông ta ở Pháp tốt hơn”.

Washington:

Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles tiếp đại sứ Pháp Bonnet và cho biết: Mỹ chỉ có thể can thiệp vào Đông Dương trong khuôn khổ một hành động tập thể của phương Tây.

THỨ SÁU 9-4-1954

Điện Biên Phủ:

Những cơn giông khắp vùng thượng du đã trì hoãn việc thả dù tiểu đoàn lê dương số 2.

Trong đêm chỉ có 77 lính dù nhảy xuống tập đoàn cứ điểm.

Nửa đêm, một tổ bộc phá Việt Minh đã dùng thuốc nổ phá tan đường băng mà từ ngày 28 tháng 3 đã không một máy bay nào có thể hạ cánh xuống được.

Hồi 18 giờ, trung tá hải quân Andrieu, chỉ huy lực lượng máy bay trên tàu sân bay Arromanches (đã chuyển lên đất liền, đậu ở Cát Bi) đáp máy bay đi dọc

theo đường 41, ở độ cao thấp dưới những lớp mây, đã bị cao xạ Việt Minh bắn rơi gần Béatrice (Bản Hím Lam).

195 tấn hàng tiếp tế đã thả xuống nhưng chỉ thu nhặt được 6 tấn

Cơ quan quân y báo cáo có hai trăm bốn mươi thương binh “được nằm” còn ba trăm năm mươi người khác vẫn “phải ngồi” trong hầm hố chật hẹp.

Thương binh nào không cần phải có thầy thuốc theo dõi thường xuyên được trả về đơn vị. Tổng số thương binh ở trạm xá và ở đơn vị vào thời điểm này là trên 1.500.

Sài Gòn:

Bảo Đại mời hoàng thân Bửu Lộc ăn cơm trước khi đi Pháp.

THỨ BẢY 10-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm yên tĩnh, thời tiết tốt, chỉ có một cuộc đụng độ và pháo cao xạ bắn không mạnh, mười bốn máy bay Dakota đã thả ba trăm lẻ hai lính dù lê dương. Vào lúc rạng đông, trung úy Delafond chỉ huy đại đội 7 bị pháo bắn chết. Phó đại đội trưởng là trung úy Lecour Grandmaison, bạn của Delafond, được cử lên thay, dẫn đại đội lên đóng tại Dominique 3. Tại đây có thể nhìn rõ trận đánh giành lại Eliane 1.

Cuộc phản công này do thiếu tá Bigeard, đặt vị trí chỉ huy tại Eliane 4, chỉ trong hai ngày đêm liên tục, Bigeard đã cho đào một đường hào từ Eliane 4 lên gần đỉnh Eliane 1 “theo kiểu đào lán của Việt Minh”. Ông đã báo cáo với Castries như vậy.

6 giờ sáng, Bigeard đề nghị pháo binh và máy bay bắn phá yểm trợ. Trong khi đó, trung úy Hervé Trapp dẫn quân đi theo hào giao thông dẫn lên mục tiêu.

6 giờ 45 phút, pháo ngừng bắn. Lính dù từng nhóm một vọt lên khỏi hào giao thông chạy lên đỉnh núi. Phía sau Hervé là Lepage dẫn đầu một đại đội nữa tiếp tục từng bước quét địch. Đến 18 giờ 30 chiếm được đỉnh đồi

nhưng đã bị chết mười hai người và bị thương mười chín người.

Trước lúc nửa đêm hai đại đội lính dù thuộc địa do đại úy Charles và đại úy Minaud chỉ huy tới thay thế cho hai đại đội đã chiến đấu.

Theo đề nghị của Việt Minh hai bên trao trả cho nhau binh lính bị thương. Lính Pháp bị thương được trao trả ở Nam Claudine. Castries đề nghị hai bên cùng trao trả thương binh ở cùng một địa điểm là kilômét số 2 đường Pavie.

195 tấn hàng được thả xuống.

ĐÊM 10 RẠNG SÁNG 11-4-1954

Điện Biên Phủ:

18 giờ pháo tăng cường bắn vào Eliane.

Trước khi trời tối Việt Minh bắt đầu mở cuộc tiến công. Hai đại đội lính dù thuộc địa cố bám chắc không rời bỏ một hầm hố nào. Cả hai đại úy chỉ huy Charles và

Minaud đều bị thương.

Trước nửa đêm thêm một tiểu đoàn Việt Minh tham gia trận đánh. Bigeard lập tức huy động những đại đội đã bị tiêu hao quân số tập trung chống lại. Martin và Brandon chỉ huy khoảng một trăm lính lê dương tiến hành phản kích. Vùng đông ứng hồng phía sau điểm cao 781 cũng là lúc Lecour Grandmaison dẫn đại đội tới đẩy lùi quân Việt Minh và thay cho lực lượng của Bréchignac. Trong số hai trăm binh sĩ chiến đấu từ đêm trước nay chỉ còn lại tám mươi người.

Trong đêm có thêm hai trăm hai mươi lính lê dương nhảy dù xuống.

Sài Gòn:

4 giờ 45 phút, Quốc trưởng Bảo Đại đáp máy bay riêng đi Pháp.

Hai tàu sân bay Mỹ có mặt ở phía Tây đảo Hải Nam tiến vào Vịnh Bắc Bộ.

CHỦ NHẬT 11-4-1954

Điện Biên Phủ: -

10 giờ 45, trung tá Langlais gửi đại tá Sauvagnac:

“Tôi chỉ nhận được thư của đại tá sau khi vừa từ Eliane 1 trở về. Trong trận giao tranh suốt đêm có vẻ như ông vẫn chưa hiểu rõ tình hình Điện Biên Phủ. Tôi xin nhắc lại, trên chiến trường này không phân biệt ai thuộc Binh đoàn tác chiến Tây Bắc, Binh đoàn đổ bộ đường không, ai là lính lê dương, lính Maroc mà chỉ có cả nghìn chiến binh, nòng cốt là lính dù.

Vận mệnh của Hà Nội và số phận cuộc chiến tranh Đông Dương tùy thuộc vào Điện Biên Phủ.

Ông cần hiểu, cuộc chiến ở đây chỉ có thể trông cậy vào lực lượng tăng viện bằng những lính dù đã tốt nghiệp hay không tốt nghiệp. Tôi đã đưa đại tá Castries xem bức thư ông gửi cho tôi. Đại tá Castries sẽ đề nghị với Tổng tư lệnh và sẽ được cung cấp tất cả những gì mà ông từ chối.

Ký tên: LangLais và sáu tiểu đoàn trưởng”.



Suốt ngày, pháo và cối địch đặt ở Dominique 2 bắn sang Eliane 1. Trung úy Fragonard bị bắn chết.

Lính lê dương từ Huguette 1 ra khỏi căn cứ để lấp hào đã bị ba đại đội Việt Minh tiến đánh giữa ban ngày. Pháo binh và xe tăng phải ứng cứu, trung úy Legros bị bắn chết, trung úy Spozio bị thương nặng vào đầu.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần VII:

HỨ HAI 12-4-1954

Điện Biên Phủ:

7 giờ sáng, số Việt Minh còn lại trên Eliane 1 rút lui.

Đến trưa, một máy bay ném bom của hải quân Privateer do đại úy Manfanowski cầm lái bị bắn rơi, máy bay bốc cháy và rơi xuống phía Bắc Điện Biên Phủ.

Hai đại đội lính dù thuộc địa đã chiến đấu suốt đêm tại Eliane 1 trong đêm 10 rạng sáng 18 tháng 4, bị thương vong nhiều, nay gộp lại làm một, dưới sự chỉ huy của thiếu úy Leguenne.

Đại đội dù thuộc địa do trung úy Périou chỉ huy tiến lên đóng giữ Eliane 1.

Ở cánh đồng phía Tây chiến hào định như hai gọng kìm áp sát Huguette 6. Chỉ còn lại một lối đi ở phía Nam. Thiếu úy Thiệu bị đạn pháo không giật 57 bắn chết.

Buổi chiều, một máy bay B26 trút toàn bộ số bom xuống cứ điểm Epervier gây chấn động lớn. Máy bay thả được 135 tấn vật liệu.

Sài Gòn:

Tướng Mỹ Trapnell, tới thay tướng O' Daniel làm trưởng phái đoàn viện trợ quân sự Mỹ.

Tướng Navarre điện gửi Ely:

“Do những khó khăn khiến kế hoạch Vautour chưa thực hiện được, trong lúc giao thời nên có một hành động hạn chế. Mỗi đêm, khoảng từ mười lăm đến hai mươi pháo đài bay B29 sẽ ném bom tuyến đường từ Yên Bái đi Tuần Giáo“.

Tướng Ely trả lời: “Đô đốc Radford không đồng ý. Hoặc là ném bom ồ ạt theo kế hoạch Vautour. Hoặc là không làm gì cả”.

THỨ BA 13-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm, bảy mươi một người cùng với sáu mươi sáu tấn vật liệu và một trạm phẫu thuật đã được thả xuống một cách tốt đẹp.

Tại Eliane 1, trung úy Boulinguez chỉ huy đại đội 6 lính dù lê dương tới thay Lecour Grandmaison dưới làn đạn pháo. Hai đại đội dù lê dương và thuộc địa đóng giữ cứ điểm này cứ bốn mươi tám giờ lại được luân phiên thay thế nhau.

Sở chỉ huy pháo, sau nhiều lần quan sát nghiên cứu, phát hiện địch dùng nhiều đạn nổ chậm. Một khẩu pháo 105 ở khu Trung tâm bị hoàn toàn tiêu diệt bởi đạn pháo Việt Minh.

14 giờ một máy bay khu trục lại ném nhằm hai quả bom xuống khu vực giữa Huguette 1 và Huguette 6.

Một máy bay C119 Mỹ trút toàn bộ số hòm đạn pháo 105 rơi lạc vào phía Đông Bắc Dominique.

ĐÊM 13 RẠNG SÁNG 14-4-1954

Điện Biên Phủ:

Pháo tăng cường bắn phá. Gần nửa đêm, Huguette 1 và Huguette 6 bị pháo bắn rất mạnh để yểm trợ cho bộ binh đào hào sát gần cứ điểm.

Đoàn dân phu gánh nước uống cho binh lính đóng tại Huguette 6 bị thương vong nặng.

Đường băng sân bay bị chiến hào cắt ngang ở một phần ba đoạn dưới.

Tất cả các tổ báo động của Isabelle đều bị tiến công.

Hai hầm đạn bị nổ tung.

THỨ TƯ 14-4-1954.

Điện Biên Phủ:

Đại tá De Castries gửi điện cho tướng Cogne, Tư lệnh chiến trường Bắc Bộ:

“1- Số phận Binh đoàn tác chiến Tây Bắc sẽ định đoạt trước ngày 10 tháng 5 dù cho có đạt được những qui tắc về huấn luyện nhảy dù. Tại phía Tây, hiện nay, bán lữ đoàn lê dương số 13 chỉ còn 354 quân, tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh lê dương 380 quân, tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương 80 quân. Tiểu đoàn lính Maroc chỉ còn hai đại đội có khả năng giữ mặt trận Tây Nam. Các tiểu đoàn dù hiện chỉ còn 2.500 quân đang giữ các mặt khác và được coi như những lực lượng dự bị.

2 - Định vẫn tiếp tục đào hào uy hiếp Huguette 1 và Huguette 6. Cố gắng giải vây cho Huguette 1 tiến hành vào sáng nay đã vấp phải nhiều bãi mìn do địch chôn ở bãi đất giữa Huguette 1, Huguette 2, Huguette 5 và pháo, cối bắn rất mạnh. Dự định đêm nay sẽ tiếp tục phản kích.

3 - Hồi 8 giờ bắt được tin điện của Việt Minh: công báo cho các đơn vị “Chờ đón những nhiệm vụ quan trọng”.

4 - Đề nghị tiếp tục thả dù mỗi đêm ít nhất là năm chuyến máy bay chở quân”.

Trong ngày, hai nhánh chiến hào của Việt Minh như hai gọng kìm kẹp chặt Huguette 6 đã sát gần nhau. Nhánh hào xuất phát từ phía Đông Bắc đã tới đường băng sân bay.

Tại Huguette 1, chiến hào Việt Minh đã xuyên qua lớp rào kẽm gai tới mười lăm mét. Cuộc hành quân từ Epervier và Huguette 5 tới giải vây cho Huguette 1 đã thất bại.

Pháo 105 của Việt Minh bắn tập trung vào các vị trí pháo ở khu Trung tâm, sở chỉ huy, các hầm kho quân nhu. Một kho lương thực bị cháy.

240 tấn hàng, trong đó có 50 tấn lương thực đã được thả xuống.

45 trận chiến đấu đã tiến hành trong ngày.

Tại Huguette 6, các trung úy Rastouille và Méric cùng ngồi trong một hầm với đại úy Bizard. Họ đang chia nhau một khẩu phần ăn, coi như bữa ăn trưa thì một quả đạn cối rơi trúng hầm. Rastouille bị chết. Méric

bị thương nặng. Hai người khác cùng ngồi trong hầm bị xây xát nhẹ.

Sài Gòn:

16 giờ, tướng Mỹ Partridge gặp tướng Navarre, làm ra vẻ như không biết gì về kế hoạch Vautour.

THỨ NĂM 15-4-1954

Điện Biên Phủ:

Việc vận chuyển hàng tiếp tế cho Huguette 6 và Huguette 1 thật sự là cả một cuộc hành quân chiến đấu. Để có thể tới được Huguette 1 chỉ cách Huguette 2 có hai trăm mét, các dân phu có những đại đội lính chiến đi bảo vệ phải mất từ bốn đến năm tiếng đồng hồ. Để đến được Huguette 6, một tiểu đoàn lính lê dương đã phải chiến đấu mãi tới 6 giờ sáng.

Ban ngày, tiểu đoàn dù thuộc địa số 8, xuất phát từ Epervier, cố lấp đoạn hào Việt Minh cắt ngang đường băng. Đại đội Bailly đi theo mương thoát nước tới mục tiêu đã định, lấp từng thước hào một. Nhưng đến buổi



trưa đã phải rút về căn cứ trước sự tiến công của hai đại đội Việt Minh'

Đại đội Philippe tiến công các công sự địch ở giữa Huguette 1, Huguette 2, Huguette 5.

Việt Minh đã xây dựng ở bãi đất này cả một điểm tựa thật sự, có lô cốt cố thủ. Sau một thời gian chiến đấu, lính lê dương phải rút lui mà không phá hủy được một công sự nào của Việt Minh.

Isabelle cũng phải đưa quân đi lấp hào.

Trong ngày có 58 trận chiến đấu và thả được 250 tấn hàng.

Có 191 thương binh nằm ở trạm xá. Số nằm ở các đơn vị nhiều gấp đôi. Nhưng chỉ có 19 thầy thuốc.

Hà Nội:

Tướng Navarre từ Lào tới vào lúc 15 giờ 45.

Paris:

Hội đồng Chính phủ họp bàn về việc thăng cấp cho Castries từ đại tá lên thiếu tướng và một số sĩ quan cấp dưới của Castries ở Điện Biên Phủ.

THỨ SÁU 16-4-1954

Điện Biên Phủ:

Vào lúc mờ sáng chỉ có 7 trong số 35 dân phu xuất phát từ Huguette 2 tối hôm trước, tới được lớp hàng rào dây thép gai của Huguette 6, mang theo mỗi người một can nước uống khoảng hai mươi lít.

Nhưng chỉ có 5 can còn nguyên vẹn. Tức là một người trong cứ điểm được một phần tư lít nước uống trong ngày. Với tình hình nóng nực như thế này, phải hai lít mới đủ.

Giữa Huguette 5 và Huguette 1, Việt Minh đã đào được một chiến hào từ phía Tây sang phía Đông, sát đường băng sân bay. Từ Huguette 2, lính lê dương trong hai đại đội của Viard và Chounet cũng áp dụng cách thức đào hào của Việt Minh đào một chiến hào dẫn tới

Huguette 1 xuất phát từ phía Bắc. Các chiến hào của Pháp và của Việt Minh gặp nhau tạo thành một hình chữ thập, giao nhau ở giữa.

215 tấn hàng đã được thả xuống. Nhưng quân lính của thiếu tá Brinon phụ trách công tác nhặt dù, chỉ thu lượm được non một nửa. Tổng cộng trong tập đoàn cứ điểm chỉ còn hai ngày lương thực dự trữ, năm cơ số đạn cho hai khẩu 155 hiện đang bắn thẳng vào các vị trí địch ở Dominique 2.

ĐÊM 16 RẠNG 17-4-1954

Điện Biên Phủ:

Vào lúc xẩm tối, năm đại đội lính lê dương tiến hành cuộc hành quân vận chuyển nước uống cho Huguette 6. Tại cứ điểm này, Bizard đã cho đào một giếng sâu tới 3 mét nhưng chỉ thấy bùn, không có nước.

Sau mười giờ chiến đấu, đoàn vận tải nước uống đã tới được Huguette 6 vào lúc 6 giờ 35 phút sáng. Những can nước được đưa đến đúng lúc để uống mừng đại tá

Castries vừa được phong cấp tướng và đại úy Bizard được thưởng Bắc đầu bội tinh.

Hà Nội:

Tổng hành dinh nhận được điện của tướng Ely từ Paris gửi tới, cho biết Hội đồng Chính phủ đã thăng cấp cho Castries và các phó của ông. Kèm theo điện thông báo là thư chúc mừng của Bộ trưởng Quốc phòng Plaven.

18 giờ Bộ tư lệnh của Cogny họp trong thành nghiên cứu kế hoạch Condor do đại tá De Crèvecoeur đề nghị. Giai đoạn đầu huy động bốn tiểu đoàn lính Lào từ căn cứ lục - không quân Mường Sài và Nậm Bạc tiến về Mường Khoa là địa điểm chỉ cách Điện Biên Phủ bốn ngày đường.

Trong trường hợp thuận lợi, ba tiểu đoàn dù cuối cùng thuộc lực lượng dự trữ ở Hà Nội sẽ nhảy xuống thung lũng Sốp Nạo. Đó là địa điểm mà Langlais và Vaudrey đã từng gặp nhau hồi lễ Noel năm trước.

THỨ BẢY 17-4-1954

Điện Biên Phủ:

Việc tiếp tế nước uống và đạn dược cho Huguette 6 đã hao phí sinh mạng tương đương với một trận phản kích. Dĩ nhiên không thể tiếp tục mãi. Castries quyết định rút bỏ cứ điểm này.

Buổi chiều hai gọng kìm chiến hào Việt Minh đã khép lại ở Huguette 6.

Pháo tiếp tục bắn. Hai trăm ba mươi bảy tấn hàng đã thả xuống.

Việc thu nhặt phải trả giá bằng mạng sống.

ĐÊM 17 RẠNG SÁNG 18-4-1954

Điện Biên Phủ:

Để có thể rút khỏi Huguette 6, binh lính trong cứ điểm phải chờ tiểu đoàn dù lê dương số 1 tới mở lối ra.

Một tiểu đoàn Việt Minh đã bố trí sẵn trong những

chiến hào mặt Nam Huguette 6, như một nút chai.

Lính dù lê dương đã chiếm được mẩu đầu chiến hào, nhưng bộ đội Việt Minh bám chặt trong từng hầm hố, phải chiến đấu rất quyết liệt mới đánh bật được địch như mở vỏ sò.

Cho tới hết buổi sáng, 250 lính dù lê dương vẫn chưa tới được dãy hào thứ hai mặc dù đã có hàng trăm người bị chết và bị thương. Langlais ra lệnh rút lui, dự định trong ngày sẽ mở một cuộc tiến công mới với lực lượng tăng cường thêm.

CHỦ NHẬT 18-4-1954

Điện Biên Phủ:

Bigéard nhận lệnh của Langlais chỉ huy cuộc hành quân mở đường cho Huguette 6 rút.

Tiểu đoàn dù lê dương số 1 bị thương vong nhiều đã được bổ sung hai đại đội của tiểu đoàn dù thuộc địa số 8. Nhưng Bigéard vừa nói được thắng trung tá vẫn chưa cho là đủ. Theo Bigéard, để giải vây cho 150 binh sĩ

đóng trong cứ điểm Huguette 6, phải hy sinh 300 quân, tức gấp đôi.

6 giờ 30, Bigeard bắt đầu tiến công dãy chiến hào gong kim thứ nhất của địch, hiện đã được củng cố vững hơn trước. Cuộc tiến công không đạt kết quả. 7 giờ 30 phút, Bigeard ra lệnh rút lui.

Vấn đề còn lại là phải báo tin cho đại úy Bizard đang chờ đợi trong cứ điểm Huguette 6. Để giữ bí mật thiếu tá Cléménçon nói trong máy bộ đàm bằng tiếng Anh:

- Không mở lối ra được. Tự anh quyết định cách nào tốt nhất thì làm.

- O kê

Bizard đáp lại rất gọn rồi thử mở đường rút.

Trong vòng mười phút ông ra lệnh cho binh lính phá hủy tất cả các vũ khí không thể mang theo. Từng người một, bò sát đất rồi dàn thành hàng trước địch ba mươi mét. Theo lệnh, tất cả đồng loạt đứng vùng dậy chạy qua những chiến hào địch. Sáu mươi trong tổng số một

trăm hai mươi người đã về được Huguette 2. Đại đội 1 lính dù người Việt được biên chế lại thành hai trung đội.

Hai trăm mười tấn hàng được thả xuống. Ba mươi tấn rơi lạc xuống khu vực của Việt Minh.

Phía Pháp cũng chỉ thu được có hai mươi tấn. Nhưng các cứ điểm vẫn có thức ăn và đạn dược do dù tiếp tế rơi rải ngay bên cạnh.

ĐÊM 18 RẠNG SÁNG 9- 4-1954

Điện Biên Phủ: -.

Đại úy Chevalier thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương số 1 3 tới thay quân cho tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh lê dương số 2 tới các mục tiêu một trăm mét nhưng không sao tiến được thêm vì địch bắn rất mạnh.

Paris:

Tướng Ely gửi điện cho tướng Navarre:

“Trong bất cứ trường hợp nào vẫn không có đủ



phương tiện vận chuyển bằng máy bay, dù chỉ đơn giản để chở quân tăng viện“.

# TUỞNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget

[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Phần VIII:

HỨ HAI 19-4-1954

Điện Biên Phủ:

Mãi đến tờ mờ sáng, đại đội Chevalier mới vượt qua được dãy chiến hào Việt Minh chặn bước tiến của ông đến Huguette 1. Đến 10 giờ, toàn đại đội lọt được vào cứ điểm thay cho những binh lính còn sống sót của tiểu đoàn 1 bộ binh lê dương rút về khu Trung tâm.

Giữa Huguette 1 và Huguette 2, Việt Minh đã xây dựng được một vị trí kiên cố.

Đại úy Coutant dẫn quân tới thay và tăng cường cho lính lê dương của Cléménçon tại các cứ điểm Huguette. Đơn vị của Coutant chỉ có tám sĩ quan và đơn vị Cléménçon chỉ có bảy sĩ quan có thể tham gia chiến đấu.

Đại đội 1 của bán lữ đoàn lê dương 13 đóng giữ Huguette 5.

Việt Minh tiếp tục bắn pháo đều đặn hằng ngày. Trong khoảng từ 16 đến 17 giờ pháo bắn tập trung vào hầm chỉ huy của De Castries và khu vực lân cận.

Một trăm ba mươi sáu tấn hàng đã thả xuống. Theo các đài quan sát, lần này chỉ có 15% rơi lạc sang phía Việt Minh.

THỨ BA 20-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm, tất cả các đội tuần tra đều gặp Việt Minh. Cứ điểm Opéra ở phía Đông đường băng đã phát lệnh báo động chiến đấu cũng như Huguette 1, nhưng đến gần 4 giờ sáng vẫn không thấy địch tiến công.

Chín mươi ba lính đã nhảy dù xuống phần lớn đều là những người tình nguyện, chưa tốt nghiệp nhảy dù. Một phần ba, tức là số quân trong hai chiếc máy bay Dakota đã nhảy lạc xuống trận địa địch, ở giữa Claudine và

Isabelle.

Các cứ điểm Huguette tiếp tục thay quân luân phiên. Đại đội 1 lính dù người Việt đến đóng tại đường máng dẫn nước gần sân bay, tại một điểm phía Nam Opera.

Các kho kiểm điểm: còn hai ngày lương thực dự trữ, bảy cơ số đạn cho mười khẩu pháo 105, ba cơ số đạn cho hai khẩu pháo 155.

THỨ TƯ 21-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm tương đối yên tĩnh.

Tờ mờ sáng, Việt Minh tiến đánh Huguette 1 nhưng không mạnh, có thể là trận tiến công thăm dò.

Bảy mươi lính đã nhảy dù xuống.

Vấn đề lớn nhất trong ngày là tiếp tế cho Huguette 1 đang bị vây chặt, các chiến hào ăn thông từ Huguette 1 sang Huguette 2 đều bị Việt Minh chặn cách cứ điểm

một trăm mét.

Suốt ngày một đại đội thuộc bán lữ đoàn lê dương 13, cùng với các trung đội dù và bộ binh lê dương, có hai xe tăng yểm trợ, cố giải vây cho Huguette 1 nhưng không kết quả. Việt Minh thay đổi chiến thuật, không đánh vỡ mặt như đã tiến công Huguette 6 mà là đào lẩn, đào dũi. Các chiến hào vây quanh cứ điểm tỏa các nhánh ôm chặt lấy cứ điểm, từ từ xiết chặt, bóp nghẹt vị trí đóng quân. Có rất nhiều chiến hào địch từ hai chục hướng khác nhau đào xuyên qua lớp rào kẽm gai vào tận trung tâm điểm tựa. Từ hàng chục nhánh hào này, bộ đội Việt Minh có thể tràn ngập toàn bộ cứ điểm khi tấn công.

THỨ NĂM 22-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh, trừ những trận bắn pháo quen thuộc.

Huguette 5 phát lệnh báo động nhưng không thấy Việt Minh tiến đánh.

Chiến đấu suốt ngày để cố mở đường tiếp tế cho Huguette 1 là nơi quân của Chevalier đang thiếu nước, thiếu đạn. Chỉ còn một trăm mét nhưng vẫn không vượt qua được.

Đã thả xuống 148 tấn hàng. Chỉ có 10% rơi lạc vào khu vực Việt Minh.

ĐÊM 22 RẠNG SÁNG 23-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đoàn vận tải tiếp tế cho Huguette 1 bắt đầu xuất phát lúc xẩm tối. Tiểu đoàn dù lê dương chỉ còn hai đại đội gần tám mươi binh lính đi đầu để tạo một cửa mở xuyên qua những chiến hào Việt Minh. Tiếp theo là một đoàn dài phu khuân vác, lưng oằn xuống vì cõng các hòm lựu đạn hoặc các thùng nước uống, còn bụng thì phập phồng lo sợ.

Cách Huguette 1 khoảng một trăm mét, tức là nghe rõ tiếng nói trong cứ điểm đoàn tiếp tế phải vọt qua các công sự Việt Minh.

Lính lê dương đã bám chân được vào những mẩu đầu của chiến hào địch. Nhưng vẫn phải quét từng tấc đất bởi vì Việt Minh tiếp tục quay trở lại không ngừng như nước lũ.

Hai giờ mười phút sáng, Chevalier trong cứ điểm nói qua máy bộ đàm: “Không thấy Việt Minh tiến đánh nhưng cảm thấy bộ đội Việt Minh có mặt ở khắp mọi nơi. Hiện chúng tôi vẫn đang ngăn được mọi cuộc thâm nhập. Các anh đến nhanh lên!”.

Ba mươi nhánh hào Việt Minh đã lượn như những con rắn, xuyên qua những lớp hàng rào dây kẽm gai, từ từ lần sâu vào trung tâm điểm tựa, như những ngón tay gậy đang bóp cổ. Huguette 1 tắt thở dần dần.

Hai giờ 30 phút sáng. Không nghe thấy Chevalier trả lời nữa. Đoàn tiếp tế vẫn bị chặn lại, một sự im lặng hoàn toàn bao phủ Huguette 1. Lính lê dương ở bên ngoài phán đoán tình hình.

Chợt một người đầu tiên từ bên trong cứ điểm chạy thoát ra ngoài. Đó là một lính lê dương người phủ đầy

đất và máu, thở hỗn hển.

Anh ta cho biết, Việt Minh đã kiên nhẫn đào những đường hầm từ bên ngoài xuyên vào tận bên trong cứ điểm rồi từ đó vọt lên tiến công khắp mọi nơi. Đại úy Chevalier bị bắn chết giữa lúc đang chỉ huy chiến đấu.

Lúc 4 giờ, Việt Minh chiếm được Huguette 1, đưa một tiểu đoàn tiến ra mặt phía Nam cứ điểm vây đánh đoàn tiếp tế đang rút chạy.

Sài Gòn:

11 giờ. Tướng La Chénellerie, Tư lệnh lực lượng không quân vận tải chào từ biệt trước khi lên đường trở về Pháp.

Tướng Navarre gửi tướng Ely:

“Phải nói thẳng là, nếu không giải vây được và cũng không ném bom ồ ạt phá hủy tuyến đường vận chuyển tiếp tế của Việt Minh thì không thể nào giữ được Điện Biên Phủ. Có tin Việt Minh đang tổ chức để có thể tiếp tục bao vây đến tận cuối tháng 6 và chắc chắn là quá cả



thời hạn đó nếu Hội nghị Geneve kéo dài”.

THỨ SÁU 23-4-1954

Điện Biên Phủ:

Sau khi được tin chính xác Huguette 1 đã bị mất, tướng De Castries quyết định phản kích chiếm lại. Không có Huguette 1, bãi thả dù sẽ quá hẹp và hơn 50% số dù hàng sẽ rơi ra ngoài.

Bigeard dự tính số quân có thể tiến hành phản kích: chỉ có tiểu đoàn dù lê dương số 2 vừa mới tới là đơn vị duy nhất có sức tiến công. Có thể cho đơn vị này hai xe tăng yểm trợ.

Liesenfield được cử làm chỉ huy cuộc hành quân.

Cuộc phản kích tiến hành theo hai hướng:

Hai đại đội do hai trung úy Boulinguez và De Bire chỉ huy xuất phát từ Huguette 2 tiến theo trục thông thường vẫn hành quân. Hai đại đội do Lecour Grandmaison và Pétré chỉ huy xuất phát từ Opéra sẽ tiến cắt ngang sân

bay.

18 giờ 25 Bigeard phản công xong. Các trung úy đại đội trưởng chạy nhanh đi tập hợp đơn vị.

12 giờ. Sau hai mươi phút pháo bắn chuẩn bị và máy bay trợ lực, cuộc tiến quân bắt đầu. Pétré bị thương khi đi ngang qua sân bay. Đại đội phó là Guérin lên thay sau đó ít lâu bị bắn chết. Lính phản kích đã tới chỗ có xác chiếc máy bay vận tải cỡ lớn bị bắn cháy từ hôm 13 tháng 3, gần đó là những hố bom. Việt Minh đã táo bạo đặt luôn một ỏ trọng liên vào mũi chiếc máy bay bị phá hủy và bắn chục xuống các hố bom, không cho dùng làm hố ẩn nấp.

Cả hai mũi phản kích đều bị Việt Minh có quân đông, hỏa lực mạnh, công sự tốt chặn đánh, máy bay của hải quân liều mạng sà xuống thấp bắn phá để cứu nguy cho đại đội 7 bị uy hiếp mạnh. Một chiếc Hellcatt đang bỏ nhào thì bị trúng đạn, động cơ bốc cháy. Đại úy hải quân Klotz là người lái chiếc máy bay này vẫn cố điều khiển máy bay, trút hết số bom mang theo rồi mới nhảy dù, rơi cách Eliane 2 khoảng 1.200 mét về phía Nam. Cả Việt

Minh lẫn lộn lê dương đều cố tìm cách tranh giành người phi công. Đến 13 giờ thì tiểu đội Lescia đưa được Klotz về cứ điểm.

15 giờ Castries gọi điện hỏi Bigeard:

- Có cái gì trục trặc trong cuộc phản kích thế?

Bigeard chạy vội đến Huguette 2 là vị trí chỉ huy của Liesenfield. Từ bốn giờ sáng cuộc phản kích đã bị chặn đứng nhưng không ai biết làm thế nào để gỡ bí. Tiểu đoàn dù lê dương có tới hơn một trăm binh sĩ bị chết hoặc bị thương.

Bigeard hạ lệnh rút lui. Hai đại đội đã vượt được ngang qua sân bay, nay số quân gộp lại chỉ tương đương một đại đội. Cuộc rút quân trở về lại càng bi thảm.

Một trăm mười sáu tấn hàng đã thả xuống.

Dù bị mất 20 phần trăm rơi lạc vào trận địa Việt Minh, số còn lại vẫn đủ dự trữ cho hai ngày.

Sài Gòn:.

8 giờ sáng, lễ tưởng niệm được tổ chức tại Nhà thờ Đức Bà để truy điệu thiếu úy Gambiez là con trai của tham mưu trưởng Gambiez và đồng đội của anh bị chết tại Điện Biên Phủ.

16 giờ, tướng Bourgund báo cáo với Tổng hành dinh: Tình hình miền Trung Đông Dương đang nguy kịch. Tướng Navarre điện cho tướng Ely:

“Tôi cho rằng chỉ có ném bom ồ ạt theo kế hoạch Vautour hoặc thực hiện được một cuộc ngừng bắn thì mới có thể cứu nguy cho Điện Biên Phủ. Kế hoạch Vautour đã chuẩn bị xong. Có thể phát động ngay với ít nhất là một phần trong tổng số pháo đài bay B29 dự định huy động với thời gian ném bom ồ ạt là bảy mươi hai tiếng đồng hồ”.

THỨ BẢY 24-4-1954

Điện Biên Phủ:

Bảy mươi hai lính tình nguyện đã tiếp đất trước khi trời sáng.

Thất bại trong cuộc phản kích vào Huguette 1 buộc ban chỉ huy phải tổ chức lại hệ thống phòng ngự. Cụm cứ điểm Opéra đối ứng với Huguette 1 tại phía Đông đường băng, nhô quá xa trung tâm, đêm mai sẽ phải rút bỏ và cho công binh phá hủy. “Máng” dẫn nước, một vị trí không có tên riêng, cũng ở quá xa. Trên bờ máng thoát nước của sân bay, Bizard đã cho tiểu đoàn 5 lính dù người Việt đào hầm hố và xây dựng cả lô cốt chiến đấu. Những trận mưa giông đã biến máng nước thành thác lũ bùn lầy cuốn trôi mọi thứ.

Một trăm ba mươi chín tấn hàng thả xuống giúp tập đoàn cứ điểm hai ngày lương thực dự trữ và năm cơ sở đạn. Bộ phận còn lại của tiểu đoàn dù lê dương số 2 sát nhập với bộ phận còn lại của tiểu đoàn dù lê dương số 1 thành một tiểu đoàn mới, có bốn đại đội, với số quân từ tám mươi đến một trăm người do Guiraud chỉ huy.

Buổi tối, Bigeard được cử làm chỉ huy những cuộc hành quân ứng cứu, kiểm kê các phương tiện.

Tại Epervier, đại úy Turret chỉ huy bộ phận còn lại của tiểu đoàn dù thuộc địa số 8 còn bốn trăm quân, đại

đội lính dù người Việt tám mươi lính, và hai trung đội lính Thái với năm mươi quân, tổng cộng tất cả là năm trăm ba mươi binh lính còn sức chiến đấu.

Các cứ điểm mang tên Huguette do thiếu tá Guiraud chỉ huy có một tiểu đoàn xung kích thành lập từ những bộ phận còn lại của tiểu đoàn dù lê dương số 2 gồm năm trăm quân, một đại đội lính Maroc với một trăm bốn mươi binh lính do đại úy Nieod chỉ huy, tổng cộng tất cả là sáu trăm bốn mươi binh sĩ.

Tại Lily, thiếu tá Nicolas có hai trăm năm mươi quân còn lại của tiểu đoàn 1 thuộc trung đoàn bộ binh Maroc số 4.

Cụm Claudine do thiếu tá Clémenton chỉ huy, có chưa đầy bốn trăm quân thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh lê dương số 2.

Tại Junon, đại úy Duluat chỉ huy số lính Thái không rõ đích xác bao nhiêu quân, cộng với ba chục phi công bị bắn rơi do đại úy Charnod phụ trách.

Các cụm cứ điểm Eliane 1, 2, 3, 4 do trung tá Bréchignac chỉ huy. Ông có khoảng bốn trăm lính dù thuộc địa, hai đại đội lính dù người Việt do Bottella chỉ huy gồm mỗi đại đội từ tám mươi đến một trăm lính, một tiểu đoàn thuộc bán lữ đoàn lê dương 13 do đại úy Coutant chỉ huy (đang giữ Eliane 2) và hai đại đội lính dù thuộc địa gồm hai trăm quân (dùng làm lực lượng dự bị). Tổng cộng tất cả là một nghìn một trăm năm mươi binh sĩ.

Dominique 3 và Eliane 1 thường được gọi là “cụm Eliane dưới thấp” do thiếu tá Chenel chỉ huy gồm ba trăm năm mươi lính Thái, một đại đội lính Angiêri gồm hai trăm quân, một đại đội lính dù thuộc địa làm lực lượng dự trữ và khoảng một trăm lính dù thuộc các đơn vị khác nhau tập trung lại Tổng cộng tất cả là sáu trăm năm mươi binh sĩ.

Tại Isabelle, trung tá Lalande (vừa được thăng đại tá) cho biết ông còn trong tay bốn trăm lính bộ binh lê dương, bốn trăm chín mươi lính Angiêri, hai trăm lính Thái và một trăm bốn mươi lính Angiêri chạy thoát từ Gabrielle. Tổng cộng tất cả là một nghìn hai trăm năm

mười binh sĩ.

Tại vị trí chỉ huy của mình, Bigeard có tất cả ba nghìn sáu trăm hai mươi lính bộ binh mà cả lính pháo lẫn lính xe tăng gộp lại. Trước mặt là khoảng ba mươi tiểu đoàn Việt Minh gồm 35.000 bộ đội chưa kể lực lượng pháo binh. Sau vài ngày chiến đấu trong đợt tiến công giai đoạn ba, tỉ số đôi bên là một chọi mười.

Paris:

Ngoại trưởng Mỹ Dulles cùng với đô đốc Radford, chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng Mỹ tới thăm làm việc. Hội đàm giữa Ngoại trưởng Bidault và Ngoại trưởng Dulles. Chủ đề chính là Hội nghị Geneve.

Khi xuống cầu thang Bộ Ngoại giao, Dulles vừa đi vừa suy nghĩ cách nào giúp Pháp hiệu quả nhất. Không quay đầu lại phía sau để nhìn Ngoại trưởng Pháp Bidault đi theo tiền chân, Ngoại trưởng Mỹ Dulles nói:

- Nếu chúng tôi giúp các ông một quả...?

- Xin lỗi? Tôi chưa nghe rõ.



- Đúng đây, nếu chúng tôi giúp các ông một quả bom nguyên tử.

Bidault phải hỏi lại Chéuvel đi bên cạnh để tin chắc rằng không nghe nhầm. Mọi người lại leo lên cầu thang, bước vào phòng làm việc của Bidault để nghe Dulles giải thích.

Sau khi Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles ra về, ngoại trưởng Pháp George Bidault lập tức triệu tập các cố vấn quân sự tới hỏi ý kiến. Vào thời điểm lúc đó, phải thừa nhận rằng chưa có một sĩ quan nào của Pháp biết chính xác về hiệu quả của bom nguyên tử. Họ hoài nghi kết quả và khuyên Bidault khước từ. Hơn nữa, Bidault cũng lo ngại vấp phải những hậu quả chính trị nếu sử dụng bom nguyên tử.

Buổi chiều hôm đó, Bidault gửi thư cho Dulles đề nghị nên tiến hành kế hoạch Vautour, ô ạt ném bom thông thường. Ông nhấn mạnh, các chuyên viên quân sự Pháp đánh giá, một cuộc can thiệp ào ạt bằng không quân Mỹ vẫn có thể cứu được Điện Biên Phủ.

Thư này được chuyển ngay tới Đại sứ quán Pháp tại Washington để thông báo với Chính phủ Mỹ.

Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ Bedell Smith trả lời, cho biết Tổng thống Mỹ cho rằng một quyết định nhanh chóng về vấn đề này có thể đạt được nếu bản đề nghị của Chính phủ trình Quốc hội Mỹ về việc cho phép các lực lượng Mỹ can thiệp vào Việt Nam có kèm bản tuyên bố tương tự của ba cường quốc phương Tây là Anh, Pháp, Mỹ.

Như vậy là chỉ còn phải vận động Chính phủ Anh. Ngay trong buổi tối, Ngoại trưởng Pháp Bidault gửi thư cho Ngoại trưởng Anh Eden, đề nghị về việc này.

CHỦ NHẬT 25-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trời mưa, nhiều gió trong đêm. Những cơn giông liên tiếp cản trở việc thả dù. Nước mưa tràn cả vào chiến hào và hầm hố. Đến mười giờ sáng mới hửng nắng.

Việt Minh tổ chức một cuộc tiến công thăm dò giữa

Opéra và Dominique. Sau khi đã hoàn thành đào hào vây chặt Huguette 6 và Huguette 1, Việt Minh tiếp tục đào hào vây Huguette 5 và Huguette 4.

Một tiểu đoàn thuộc bán lữ đoàn lê dương tới Eliane 2 thay cho tiểu đoàn bộ binh lê dương số 2 rút về Eliane 4 đóng chung quanh vị trí chỉ huy của Bréchignac.

Pháo vẫn bắn theo nhịp độ mấy hôm trước.

Chỉ thả dù được 77 tấn hàng.

Lào:

Trung tá Godard từ căn cứ Nậm Bạc, dẫn tiểu đoàn dù lính Lào số 1 đi về hướng Mường Khoa và Điện Biên Phủ.

London:

Buổi sáng, Chính phủ Anh họp để nghiên cứu về thư của Pháp đề nghị Anh ra tuyên bố chung cùng với Pháp và Mỹ can thiệp vào Đông Dương.

Paris:

Cuối buổi chiều, ngoại trưởng Pháp Bidault ra sân bay chào Thủ tướng Anh tạm dừng lại Orly trên đường đi dự Hội nghị Geneve. Thủ tướng Anh tuyên bố rất rõ: “Trước hội Hội nghị Geneve họp, Chính phủ Anh không sẵn sàng có một chút cam kết nào về hoạt động quân sự tại Đông Dương”.

THỨ HAI 26-4-1954

Điện Biên Phủ:

Trời đẹp.

Pháo tiếp tục bắn ăn nhịp với những đợt thả dù. Giữa đêm máy bay Dakota tắt hết đèn, lượn trên thung lũng lòng chảo ở độ cao 200 mét. Sau khi quan sát kỹ và chỉnh hướng bay đúng với trục thả dù, máy bay sà xuống thấp ba trăm mét. Đến điểm thả đứng với đầu chữ T sáng nhấp nháy báo hiệu đã tới bãi thả, phi công bật đèn màu xanh trong khoang, hướng dẫn viên nói bằng tiếng Anh:

- Nhảy!

Một loạt mười lính dù lập tức lao ra ngoài. Cùng lúc đó tất cả các loạt súng cao xạ Việt Minh cũng nhả đạn. Riêng pháo 105 chờ sau mười giây mới bắn, đúng vào lúc lính dù rơi xuống đất đang chạy đi tìm nơi ẩn nấp.

Trước cú điểm Isabelle, tiền đồn của Wieme chỉ huy lính Thái vẫn giữ vững. Nhưng Lalande vẫn rút bỏ đề tăng cường cho đại đội lính Thái do đại úy Désiré chỉ huy. Désiré đang bị thương nặng, đại đội phó bị chết.

Đại đội 7 lính dù lê dương được lệnh đóng tại Huguette 2.

Một máy bay Hellcatt của hải quân bị bắn rơi. Phi công nhảy dù lạc vào trận địa Việt Minh.

Hai máy bay ném bom B26 cũng bị trúng đạn bốc cháy rơi xuống đất.

64 trận chiến đấu phần lớn nhằm vào các vị trí cao xạ của Việt Minh.

Trong số 106 tấn hàng thả dù 25 tấn bị rơi lạc.

Sài Gòn:

Tướng Navarre gửi điện cho Ely:

“Tướng Cogne cho biết, nếu trong vòng hai hoặc ba tuần nữa, Việt Minh không tổng tiến công thì Điện Biên Phủ có thể giữ vững với điều kiện được tăng viện đều.

Để động viên binh lính, tôi đã thông báo, cuộc hành quân Condor vì nhiều lý do, chỉ có thể tiến hành vào ngày 10 tháng 5. Không nên tiến hành quá sớm vì sẽ ít hiệu quả.

Nếu giải pháp ngừng bắn được chấp nhận thì sẽ thực hiện ngay vì yếu tố tinh thần sẽ mạnh thêm nếu Điện Biên Phủ được giữ vững”.

Paris:

20 giờ, Bộ trưởng Quốc phòng Pleven tiếp tướng Mỹ Norstadt và đưa ra đề nghị ba điểm:

1 - Mỹ đã thỏa thuận giao cho Pháp số máy bay ném bom B26 nhưng chưa giao vội vì không quân Pháp chưa có đủ số người điều khiển.

2 - Pháp có thể tiếp nhận ngay hai mươi máy bay Privateer bổ sung cho lực lượng không quân của hải quân.

3 - Đề nghị Mỹ cho vay hai mươi máy bay vận tải C119.

Genève:

Ngoại trưởng Pháp Bidault tới sớm vài giờ trước khi họp hội nghị.

THỨ BA 27-4-1954

Điện Biên Phủ:

Năm mươi hai lính tình nguyện đã nhảy xuống trong đêm thành từng đợt do bị pháo cao xạ và pháo mặt đất bắn.

Một khẩu 155 của Pháp bị phá hủy vì đạn nổ trong nòng.

Các tổ quan sát bảo cáo địch đang đóng ở cánh đồng. Một đèn chiếu của pháo cao xạ có vẻ như bố trí ở giữa khu Trung tâm và Isabelle đã quét vòm trời, khi có máy bay. Những tổ báo động ở Bắc đường bay ghi nhận có tiếng động cơ của nhiều xe tải.

Một đội trinh sát của địch tìm cách thâm nhập vào giữa Claudine 5 và Lily.

Buổi sáng thời tiết xấu. Sau những cơn giông, bầu trời vẫn còn nhiều mây.

Những đợt thả dù ban ngày đặc biệt rơi vào thảm họa. Có tới 70 phần trăm số dù rơi chệch mục tiêu.

Mặc dù cao xạ lại hoạt động rất dữ, 88 tấn hàng đã được thả xuống, 25 tấn rơi vào trận địa địch.

Bắc Lào:

Binh đoàn Godard xuất phát từ Mường Sài đã tới



Mường Khoa.

Genève:

Ngoại trưởng Pháp Bidault gặp Ngoại trưởng Liên Xô Molotov. Liên Xô đồng ý để đại diện ba nước liên kết với Pháp tham dự hội nghị. Bù lại, Pháp chấp nhận để Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và đại diện Việt Minh tới dự hội nghị.

London:

Thủ tướng Anh Churchill tiếp đại sứ Pháp Massigli. Ông Churchill tuyên bố thẳng, không thể làm gì được để cứu Pháp ở Điện Biên Phủ. Ông cũng không tin vào hiệu quả một cuộc can thiệp bằng không quân vào Điện Biên Phủ và cho rằng hành động này sẽ phá huỷ những may mắn có thể hi vọng đạt được tại Hội nghị Geneve.

Buổi chiều nhà lãnh đạo cao tuổi của phe Bảo thủ (Churchill) tuyên bố trước Nghị viện Anh: “Chính phủ Vương quốc Anh không chấp nhận tham gia một cam kết nào vào việc hành động chung của các cường quốc

phương Tây tại Đông Dương trước khi biết những kết quả của Hội nghị Genève”.

THỨ TƯ 28-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh. Không quân cố thả dù tăng viện quân cho Isabelle. Một tiểu đội lính dù đã nhảy xuống trước 2 giờ sáng nhưng sau đó thời tiết xấu nên phải đình chỉ việc nhảy dù.

Buổi sáng trời mưa. 8 giờ, pháo lại bắn.

Những khẩu pháo 75 không giạt của Việt Minh bắn thẳng vào mọi vật di động trong khu Trung tâm, từ sở chỉ huy đến các vị trí pháo.

Một xe tăng bắn pháo phá hủy được một số lô cốt địch trước mặt vị trí Pháp trên bờ nương thoát nước ở sân bay.

Tám tấn hàng được thả xuống, 35 phần trăm bị thất lạc.

Thời tiết xấu không cho phép máy bay bắn phá.

Kiểm kê kho tàng: còn hai ngày lương thực, năm cơ số đạn 105 cho 18 trong tổng số 24 khẩu còn lại, ba cơ số đạn cho một khẩu 155 còn lại, bốn cơ số đạn cho cối 120.

Trong các chiến hào, bùn ngập tới 1 mét.

Bắc Lào: Một đội trinh sát của binh đoàn Godard tới cách Mường Khoa 35 kilômét phía Đông Bắc.

Paris:

Tướng Ely gửi điện cho tướng Navarre:

“Không hi vọng kế hoạch Vautour có thể thực hiện”.

THỨ NĂM 29-4-1954

Điện Biên Phủ:

Ban đêm thời tiết tốt, gần sáng lại xấu. Mưa như trút nước. Tiếng sấm hòa trong tiếng đạn pháo 105 của Việt Minh bắn vào tất cả các vị trí còn lại ở Điện Biên Phủ.

Một lính lê dương dùng thuốc nổ phá sập một đoạn đường hầm của Việt Minh chỉ cách vị trí của bán lữ đoàn lê dương số 13 vài mét.

Những đội tuần tra vừa ra khỏi mặt Nam và Tây Nam khoảng một kilômét đã gặp Việt Minh đang đào hào.

Một lực lượng của tiểu đoàn dù thuộc địa số 8 lấp được vài mét hào cách Claudine bốn trăm mét.

Hai mươi hai tấn hàng thả xuống Claudine.

Không có một phi vụ bắn phá nào vì trời mưa.

Sài Gòn:

Tướng Navarre nghiên cứu kế hoạch rút số quân còn lại từ Điện Biên Phủ sang Lào.

THỨ SÁU 30-4-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh.

Tám mươi ba lính tình nguyện nhảy xuống Isabelle, hai mươi người bị mất tích.

Ba mươi tấn lương thực và sáu tấn đạn dược thả xuống.

Từ 6 giờ đến 6 giờ 30 Việt Minh tiến công thăm dò mặt Tây Bắc Dominique 3.

Trần mây rất thấp. Máy bay tìm cách thả hàng xuyên qua những đám mây bằng dù tự động nổ chậm. 25 phần trăm đã bị “xoắn”.

Pháo tiếp tục bắn. Một xe tăng bị đạn pháo 105 phá hủy.

Việt Minh tới sát Isabelle tới mức có thể xung phong tiến công được.

Buổi chiều, thời tiết tốt. Không quân thực hiện được chín mươi ba phi vụ. Hai trăm hai mươi tấn hàng được thả xuống trong vòng hai mươi bốn giờ.

Kiểm kê kho: còn năm ngày lương thực, ba nghìn đạn 105, bốn nghìn đạn cối 81, một nghìn bốn trăm đạn cối 60, tám nghìn lựu đạn.

Hình như chỉ thu nhặt được hai phần năm các kiện hàng thả dù.

Tướng Cogny đề nghị tướng Castries tiết kiệm đạn. Tướng Castries trả lời: “Không được” và đòi thả số đạn ngang với số lương thực.

Tướng Navarre điện gửi tướng Ely:

“Trong hoàn cảnh hiện nay, chỉ còn hy vọng hoặc là có ngừng bắn, hoặc là rút chạy được sang Lào Tôi đã nghiên cứu kế hoạch rút nhưng thấy có rất nhiều khó khăn và chỉ thoát được một bộ phận. Việc bỏ lại thương binh là điều không tránh khỏi. Kế hoạch rút sang Lào mang tên Albatros”.

# TƯỚNG NAVARRE VỚI TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ

Jean Pouget  
www.dtv-ebook.com

## Phần Kết:

HỨ BẢY 1-5-1954

Điện Biên Phủ:

Trong đêm, bốn mươi ba lính tình nguyện đã nhảy dù cùng với hai mươi bốn tấn hàng.

Tiểu đoàn 1 thuộc bán lữ đoàn lê dương số 13 lập được đoạn chiến hào Việt Minh ở mặt Nam Eliane 2. Hai lô cốt bị phá hủy và phá hỏng.

Chiến hào Việt Minh đào sâu xuyên qua những lớp rào dây kẽm gai ở ba mặt Isabelle 5 hiện do một đại đội lê dương đóng giữ.

6 giờ sáng cuộc phản kích của tiểu đoàn dù lê dương số 1 đã đánh bật được địch ra khỏi các chiến hào gần sát Huguette 5 ở mặt Tây Nam..

Ban ngày pháo bắn tương đối nhẹ. Bắt đầu từ 17 giờ, pháo tăng cường bắn mạnh. Các tổ quan sát trên điểm cao phát hiện Việt Minh trong tư thế sẵn sàng xung phong tiến công.

Langlais điện về Hà Nội cho tướng Sauvagnac:

“Đêm nay, sau nhiều cuộc tiến công mạnh của Việt Minh vào Huguette 5, tám mươi lính dù lê dương đã bị loại khỏi vòng chiến. Cuộc chiến tranh sắp kết thúc. Ở Hà Nội chỉ cần giữ lại vài người là nhân viên văn phòng, hành chính kế toán và một ban tham mưu gồm bốn sĩ quan, năm hạ sĩ quan, hai mươi nhân viên kỹ thuật truyền tin, còn lại nên đưa hết lên Điện Biên Phủ. Ông đã núp sau lưng Tổng tư lệnh, từ chối tăng viện cho chúng tôi. Đây là lần cuối cùng tôi đề nghị ông hãy đặt địa vị vào chỗ chúng tôi. Ở Hà Nội mà không có họ và dù ông có cản trở, chúng tôi vẫn sẽ thắng. Lá thư này tôi chuyển tới ông kèm theo bản sao chép của tất cả các tiểu đoàn trưởng dưới quyền tôi là thư cuối cùng tôi gửi ông. Hết“.

ĐÊM 1 RẠNG 2-5-1954



Điện Biên Phủ:

Sau một loạt pháo bắn chuẩn bị rất mạnh, kéo dài ba giờ, Việt Minh mở cuộc tổng tiến công vào tất cả các cứ điểm còn lại ở mặt Đông và Tây, và cả cụm cứ điểm Isabelle ở mặt Nam.

Cuộc tiến công giai đoạn 3 của Việt Minh bắt đầu lúc 20 giờ 35. Sư đoàn 312 và 316 tiến đánh mặt Đông. Sư đoàn 308 đánh mặt Tây.

Ngay đợt đầu, Việt Minh đã chiếm được đỉnh đồi Eliane 1. Cuộc chiến đấu giáp lá cà diễn ra ở từng căn hầm, từng miệng hố. Leguenne vừa được thăng cấp trung úy vài ngày giữ vững vị trí của mình cùng với đại đội 3 thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn dù thuộc địa số 1. Périou mở cuộc phản kích từ Eliane 4. Đến sáng rõ lại phải quay về. Cả hai đại đội chỉ còn mười tám binh lính. Eliane 1 như vậy là mất hẳn. Huguette 5 bị mất vào lúc nửa đêm.

Dominique 3 đã bị đánh chiếm một nửa đến 2 giờ sáng thì hoàn toàn mất hẳn.

Huguette 4 bị thâm nhập ngay trong đợt đầu.

Đại úy Lucciani chỉ huy một đại đội lính dù lê dương tổ chức phản kích. Đến 3 giờ Việt Minh lại tiến công. Lính lê dương vẫn giữ vững.

Eliane 2 bị một đợt tiến công mạnh vào hồi 2 giờ 30.

Isabelle 5 bị tiến công lúc 2 giờ.

Sài Gòn:

Đại tá Lennuyeux đi công tác tại Paris từ 23 đến 27 tháng 4 đã trở về. Nhiệm vụ của ông là trình bày với chính phủ những phương hướng hoạt động sau khi Điện Biên Phủ bị mất. Ông đã được “trực tiếp gặp gỡ nói chuyện với những nhân vật dân sự và quân sự cấp cao nhất”. Ông ghi nhận, sau khi mất Điện Biên Phủ, “tình hình buộc phải điều chỉnh lại các binh lực để đủ trường hợp nào cũng giữ được lực lượng viễn chinh Pháp. Những cuộc điều chỉnh này phải được tiến hành ngoài các lý do chính trị. Vì vậy việc bảo vệ Lào có thể phải xem xét lại.

Tướng Navarre điện gửi chính phủ:

“Chiến thuật của Việt Minh nhằm bóp nghẹt Điện Biên Phủ, một mặt bằng cách dùng bộ binh tiến đánh các vị trí, mặt khác tạo một lưới lửa cao xạ ngày càng mạnh xiết chặt vòng tròn chung quanh tập đoàn cứ điểm. Quá trình này có thể đến một lúc nào đó sẽ dẫn đến một cuộc tổng tiến công nhằm chiếm lĩnh toàn bộ Điện Biên Phủ bằng một trận đánh khi khả năng chống giữ bị suy yếu”.

CHỦ NHẬT 2-5-1954

Điện Biên Phủ:

Bước sang tháng Năm, đêm thường mưa giông mạnh và nóng.

Khi mặt trời mọc, bầu trời vẫn còn nhiều mây, nhưng đôi chỗ hửng sáng.

Điện Biên Phủ vừa bị một trận tiến công mạnh nhất kể từ hồi bắt đầu chiến sự. ở mặt Đông đã bị mất Eliane 1, Dominique 3. Mặt Tây mất Huguette 5. Mặt Nam mất

Isabelle 5. Hai tiểu đoàn bị loại khỏi cuộc chiến, cụ thể là ba trăm ba mươi một binh sĩ bị chết hoặc bị bắt, một trăm sáu mươi tám bị thương.

Cao xạ Việt Minh bắn rất nhiều như không cần tiết kiệm đạn làm cho việc thả dù không chính xác Trong tổng số một trăm hai mươi tấn đã thả, có tới 50 phần trăm bị thất lạc.

Một máy bay quan sát kiểu Morane của lục quân và một máy bay Corsair của hải quân bị bắn rơi.

Kiểm kê kho: năm ngày lương thực, năm cơ số đạn 105, ba cơ số đạn 155, ba cơ số đạn cối 120. Trong các chiến hào, bùn dày 60cm.

Hà Nội:

Tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 được lệnh sẵn sàng chiến đấu. Tối nay nhảy xuống Điện Biên Phủ.

17 giờ 15. Bộ tư lệnh họp trong thành, nghiên cứu kế hoạch Albatros.

THỨ HAI 3-5-1954

Điện Biên Phủ:

Đêm yên tĩnh.

Dù cao xạ bắn lên rất mạnh và có vài cơn giông nhưng đại đội 2 tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 vẫn nhảy xuống được. Một trăm khẩu pháo 57 và khoảng bốn trăm trọng liên đã được thả xuống.

Hải Phòng:

Tàu sân bay Bois Belleau cập bến cảng.

THỨ BA 4-5-1954

Điện Biên Phủ:

Ban ngày trời nhiều mây xám, không khí ô nhiễm.

Trong đêm, Eliane 2 đẩy lùi được hai cuộc tiến công của địch.

Huguette 4 bị mất lúc 3 giờ 45 phút.

Đại đội 3 thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 đã nhảy.

Một đại đội bộ binh gồm lính Pháp, lính lê dương người nước ngoài, lính Maroc, lính Thái cố chiếm lại Huguette 4, đến chiến hào ăn thông với Huguette 3 đã bị chặn lại.

Pháo bắn mạnh.

Đại đội 3 tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 vừa nhảy xuống, được lệnh đóng ở Eliane 3, sẵn sàng phản kích tại Eliane 2. Tất cả các hầm hố và cả lô cốt ở Eliane 3 đều chật ních, tới ba trăm lính bị thương..

Buổi chiều, một máy bay B26 bị bắn rơi.

Thả dù ở độ cao không đạt kết quả. Hầu hết số dù hàng đều rơi sang trận địa địch.

Hà Nội:

Tổng cao ủy Dejean và Tổng tư lệnh Navarre nghiên cứu kế hoạch xúc tiến ngừng bắn ở Đông Dương.

Geneve:

Phó Thủ tướng Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Phạm Văn Đồng dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam tới dự hội nghị.

THỨ TƯ 5-5-1954

Điện Biên Phủ:

Những trận mưa lớn ban đêm cản trở các hoạt động quân sự. Nhưng bảy mươi tư người thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 vẫn nhảy dù xuống được. Nhiều hầm hố bị ngập nước mưa đã sụp đổ.

Đại đội 3 thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 tới Eliane 2 thay cho bộ phận còn lại của tiểu đoàn 1 bán lữ đoàn lê dương 13.

Buổi chiều, trời hửng. Pháo tăng cường bắn phá.

Những máy bay vận tải cỡ lớn C119 của Mỹ bay rất cao thả dù. Hầu hết số hàng đều rơi sang trận địa địch mặc dù cao xạ không bắn.

Kiểm kê kho: Ba ngày lương thực ba cơ sở đạn pháo 105, hai cơ sở đạn pháo 155, một cơ sở đạn cối 120.

Hà Nội:

10 giờ cuộc họp trong thành tiếp tục. Các tướng Navarre, Bodet, Cogny tiếp tục nghiên cứu dự án Albatros.

12 giờ 15, Tổng tư lệnh Navarre đi Sênô rồi vào Sài Gòn.

THỨ NĂM 6-5-1954

Điện Biên Phủ:

Chín mươi tư lính thuộc tiểu đoàn dù thuộc địa số 1, đại đội chỉ huy và một phần đại đội 4 nhảy xuống cùng với đại úy tiểu đoàn trưởng Bazin.

Pháo tiếp tục bắn không ngừng. Việt Minh nhiều lần tiến công cố chiếm lô cốt hầm ngầm ở mặt Tây Eliane 2 (trên đồi A1).



Địch cải tạo địa hình tại các cứ điểm vừa chiếm được, nhất là tại Eliane 1 và Dominique 3, có đặt thêm nhiều vũ khí bắn thủng: trọng liên và chủ yếu là pháo không giật, bắn vào mọi vật di chuyển ở các cứ điểm chung quanh.

17 giờ, pháo chuẩn bị lại bắn dữ dội vào Eliane 2. Pháo không giật bắn rất trúng nhiều quả đạn vào các lỗ châu mai tại mặt Tây Nam Eliane 2.

20 giờ pháo bắn chuẩn bị vào Claudine 5.

**ĐÊM 6 RẠNG SÁNG 7-5-1954**

**Điện Biên Phủ:**

Đợt xung phong thứ nhất của Việt Minh vào Eliane 2 đánh vào mặt Tây Nam, đúng như dự đoán. Vì vậy, pháo bắn trả có hiệu quả ngăn được địch ngay trước những lớp hàng rào dây thép gai.

Các đợt xung phong tiếp tục đều đặn khoảng nửa giờ một đợt, nhằm vào bốn mặt cứ điểm. Lúc ngừng xung phong pháo lại bắn rất mạnh.

23 giờ đỉnh đồi nổ tung. Các vị trí của đại đội 2 đều bị phá hủy. Việt Minh từ mặt Đông xông lên chiếm cứ điểm.

3 giờ sáng đại đội 3 phản kích từ mặt Tây, giành lại được đỉnh đồi, phát hiện một hố sâu có đường kính rộng tới 50 mét đánh sập lô cốt cổ thủ.

5 giờ sáng Việt Minh từ mặt Đông lại xông lên chiếm cứ điểm trong lúc những người lính phòng ngự cuối cùng đã bắn hết đạn.

Claudine 5 bị bắn pháo dữ dội từ 20 giờ tối hôm trước. Đến nửa đêm bị tấn công. 2 giờ sáng lính trong cứ điểm phải rút chạy.

Isabelle suốt đêm bị pháo bắn ác liệt nhất kể từ khi bắt đầu chiến sự.

Đến nửa đêm năm khẩu pháo còn lại trong cụm cứ điểm đều lần lượt bị phá hủy, chỉ còn một khẩu tiếp tục hoạt động.

Máy bay Dakota chở đại đội 1 thuộc tiểu đoàn dù

thuộc địa số 1 được lệnh của đại tá Langlais quay trở về Hà Nội.

THỨ SÁU 7-5-1954

Điện Biên Phủ:

Eliane 4 bị bắn pháo suốt đêm, đến 5 giờ sáng bị tiến công bằng bộ binh. 9 giờ: địch đã bám chân được. 9 giờ 40 phút Eliane 4 bị đánh chiếm hoàn toàn.

Tất cả các kho đạn đều trống rỗng. Trong đêm, tướng De Castries đề nghị tiếp tế gấp đạn súng cối tất cả các cỡ. Bốn mươi hai tấn hàng đã thả xuống nhưng không thu nhặt được một kiện hàng nào.

Đến buổi trưa, Việt Minh đã tới bờ phía Đông sông Nậm Rốm.

10 giờ sáng, như thường lệ tướng De Castries gọi điện trực tiếp báo cáo tình hình với tướng Cogne. Sau mười đêm không ngủ, giọng nói của Castries rất yếu.

Castries đề nghị cố thực hiện một cuộc hành quân

rút chạy.

Dựa theo kế hoạch này sẽ phát cho tất cả lính dù và lính lê dương còn lại hai ngày lương thực ăn đường bằng đồ hộp nhẹ, gồm bánh biscuit, sôcôla bổ dưỡng và những đồng bạc trắng mà người Mông vẫn tiêu dùng để phòng thân.

15 giờ 30: Cuộc họp cuối cùng của Castries với Langlais, Bigeard, Pazzis.

16 giờ: Castries nói chuyện điện thoại vô tuyến với tướng Bodet ở Tổng hành dinh. Ra lệnh ngừng bắn vào 17 giờ.

17 giờ: Ngừng bắn.

18 giờ 30: Việt Minh gọi hàng Lalande chỉ huy phân khu Nam (Isabelle).

20 giờ: Đại đội 12 thuộc trung đoàn bộ binh lê dương số 3 vừa ra khỏi Isabelle vài trăm mét thì bị chặn đánh.

Paris:

17 giờ, Tổng thống Laniel báo cáo trước Quốc hội: Điện Biên Phủ đã bị mất. Lúc này ở Đông Dương là 1 giờ sáng ngày 8 tháng 5 năm 1954.

THỨ SÁU 8-5-1954

Hà Nội:

1 giờ 30 nhận được điện từ Isabelle.

“Không rút quân được. Không tiếp tục gửi điện được”.

9 giờ, một máy bay của Bộ tư lệnh được lệnh bay lên Điện Biên Phủ nhưng không bắt được liên lạc vô tuyến với mặt đất. Máy bay lượn vòng ở mặt Tây Nam để quan sát.

Tiếp tục thả dù mười ba tấn thuốc và một ngày lương thực.

12 giờ: Máy bay quan sát không thấy một kiện hàng nào được thu nhặt.

13 giờ: Máy bay Beaver phát hiện nhiều đơn vị nhỏ khoảng năm mươi người hành quân có trật tự lên hướng Bắc, tổng cộng khoảng năm trăm người. Sau đó báo cáo thêm: đó là những binh sĩ Điện Biên Phủ bị bắt làm tù binh, có bộ đội Việt Minh áp giải.

16 giờ 45: Một máy bay Dakota phát hiện có những xe tải chạy đi chạy lại giữa khu Trung tâm Điện Biên Phủ với phân khu Nam ở Hồng Cúm. Đó là bộ đội Việt Minh đang đi thu nhặt dũ.

THỨ BẢY 9-5-1954

Tin thu được từ Đài Tiếng nói Việt Nam:

“Ngày 8 tháng 5, Hội nghị Genève đã họp phiên đầu tiên bàn về Đông Dương. Phó thủ tướng Phạm Văn Đồng, trưởng đoàn đại biểu Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát biểu trước hội nghị.”

HẾT

# PHỤ LỤC

# **TÊN CÁC VỊ TRÍ QUÂN SỰ THEO CÁCH GỌI CỦA PHÁP VÀ CỦA VIỆT NAM**

**Khi tiến hành cấu trúc  
các vị trí trong tập đoàn cứ  
điểm Điện Biên Phủ, phía  
Pháp đặt tên theo thứ tự  
vần chữ cái A, B, C...  
tương ứng với thời điểm**

**xây dựng.**

**Phía Việt Nam gọi theo địa danh sẵn có hoặc đánh số, cũng có những cứ điểm của Pháp ta không ghi số hiệu mà chỉ đánh dấu trên bản đồ.**

**Nhìn chung, có thể đối chiếu tên gọi các cụm cứ**



**điểm ở Điện Biên Phủ theo  
cách gọi của Pháp và của  
Việt Nam như sau:**

**Anne Marie: cụm cứ  
điểm đầu tiên được xây  
dựng ngay sau khi Pháp  
nhảy dù xuống cánh đồng  
Mường Thanh, gồm điểm  
tựa. Ta gọi là Bản Kéo  
như cách gọi của đồng bào**

**địa phương.**

**Béatrice gồm 3 cứ điểm  
sát đường 41 từ Sơn La,  
Tuần Giáo đi vào Điện  
Biên. Ta gọi là Him Lam.  
Đồng bào dân tộc Thái còn  
gọi là Hin Dăm, có nghĩa  
là bản (hoặc đôi) Đá Đen.**

**Claudine gồm 5 cứ điểm**

**thuộc phân khu Trung tâm gần sở chỉ huy của De Castries. Ta gọi Claudine 5 là vị trí 310.**

**Dominique gồm 6 cứ điểm trên dãy đồi phía Đông. Ta gọi Dominique 1 là đồi E1, Dominique 2 là D1, Dominique 8 là 505, Dominique 4 là 505A,**

**Dominique 5 là D3,  
Dominique 6 là D2.**

**Eliane gồm các cứ điểm  
nằm cùng trên dãy đồi  
phía Đông. Ta gọi Eliane 1  
là đồi C1, Eliane 2 là A1,  
Eliane 3 là A3, Eliane 4 là  
C2, Eliane 10 là đồi 506 và  
507, Eliane 11 là 508,  
Eliane 12 là 509.**

**Epervier là khu vực có sở chỉ huy của De Castries, vị trí này không mang tên thiếu nữ, cũng không mang tên hoa, mà có nghĩa là “chim cắt”.**

**Françoise gồm 1 cứ điểm gần sở chỉ huy trung tâm. Dân địa phương gọi là Càng Na, ta gọi là vị trí**

**318.**

**Gabrielle gồm 3 điểm tựa  
bố trí trên một quả đồi bên  
cạnh đường cái từ Lai  
Châu xuống Điện Biên  
Phủ. Vì đây là một quả đồi  
đứng trơ trọi một mình  
nên ta gọi là đồi Độc Lập.  
Quả đồi hình thuôn dài,  
lính Pháp gọi là “tàu**

**phóng lôi” (Torpilleur).**

**Vị trí này do Tổng tư lệnh Navarre chỉ thị xây dựng ngày 17 tháng 12 năm 1953 sau một loạt các vị trí trên, cho nên tuy cùng nằm trong phạm khu Bắc với Anne Marie (vân A) và Béatrice (vân B) nhưng lại gọi theo vân G.**

**Huguette gồm 7 cứ điểm  
vây quanh sân bay. Ta gọi  
Huguette 1 là vị trí 206.  
Huguette 2 là 208.  
Huguette 4 là 311B,  
Huguette 5 là 311A,  
Huguette 6 là 105,  
Huguette 7 là 106.**

**Isabelle gồm 5 cứ điểm  
thuộc phân khu Nam. Ta**



**gọi theo địa danh sẵn có là  
Hồng Cúm.**

**Junon gồm 3 cứ điểm sát  
gần cụm Claudine, bảo vệ  
cho sở chỉ huy của De  
Castries ở mặt Nam. Ta chỉ  
đánh dấu trên bản đồ.**

**Lily gồm 2 cứ điểm ở  
phía Tây Nam sở chỉ huy**

**của De Castries, mãi tới tháng 4 năm 1954 sau khi ta đánh lớn mới bắt đầu được xây dựng.**

**Vì vậy, ta chỉ đánh dấu trên bản đồ mà không ghi số hiệu.**

**Như vậy là toàn bộ các cứ điểm của Pháp được**

sắp xếp theo thứ tự từ vắn  
A đến vắn L, không có vắn  
K.

Ngoài các tên gọi chính  
thức như trên, Marcel  
Bigéard còn đặt tên cho  
hai quả đồi vô danh, nơi  
ta đặt pháo 75 mm bắn  
vào khu Trung tâm của  
địch quả đồi thứ nhất là

**Mont Chauve, tức “núi Hói” (núi trọc) vì trên đỉnh trụi hết cây cỏ như người hói đầu, chiến sĩ ta gọi là đôi Mâm xôi; quả đồi thứ hai là Mont Fictif tức “Núi Giả”, là nơi ta thường nghi binh cho nổ bộc phá làm giả trận địa pháo để đánh lừa địch.**

**Người dịch**